

# VẠN TÙNG LÃO NHÂN BÌNH XƯƠNG HÒA THƯỢNG THIÊN ĐỒNG GIÁC TỤNG CỔ, THUNG DUNG AM LỤC

## QUYỂN 6

### TẮC THỨ 83: ĐẠO NGÔ KHÁN BỆNH.

Dạy chúng: Toàn thân là bệnh, Ma Cật khó chữa, cỏ này có thể trị, Văn Thủ khéo dùng, đầu như tham thiện để chọn người hưởng thượng, được chỗ an lạc.

Thế nào là chỗ an lạc?

**CÔNG ÁN:** Quy Sơn hỏi Đạo Ngô: Từ đâu đến

Ngô nói: Long Nha bệnh đến.

- Có mấy người bệnh

- Có người bệnh có người không bệnh

- Người không bệnh chẳng phải là Trí Đầu Đà chăng?

- Bệnh và không bệnh đều không liên can đến ông ta nói mau nói mau

- Nói được cũng không dính dáng

Các Thiền sư như Đàm Châu, Quy Sơn Linh Hựu hai mươi ba năm tham thiền với Bách Trượng Đại Trí, làm tri sự đủ hai mươi năm, nhân vạch lửa mà ngộ đạo. Sau đó, cùng với Hoa Lâm Trử Tịnh Bình hạ ngữ, gánh được Quy Sơn, lãnh xuất cả Lý Cảnh Nhượng, tấu hiệu là chùa Đồng Khánh, tướng Quốc Bùi Hưu, từng hỏi huyền áo, Sư từng thấy lửa ngoài đồng nội hỏi Đạo Ngô: còn thấy lửa không?

Ngô nói: Thấy

- Từ nơi nào sinh khởi

Trừ đi đứng nằm ngồi, thỉnh Sư dạy riêng một lời hỏi đến, Sơn hưu đi. Phật Giám nắm lấy nói: Lửa đồng nội đỏ rực, người người đều thấy, chỉ có Đạo Ngô thấy khác hưởng Vạn Tùng nói: Cùng là khán bệnh, không giống Đạo Ngô thấy thấu tâm gan, ngũ tạng. Quy Sơn đủ phương tiện, cùng nhau bày lãnh đạo. Nói được cũng không dính dáng với ông

ta chỉ có Thiên Đồng nói, không có chỗ dính dáng, chính lúc nói. Tụng rằng:

Thuốc hay đâu cần qua miệng. Thuốc thần chớ có cầm tay (không chỗ tìm tòi). Nếu còn cũng đâu vốn đều có, nếu không cũng đâu vốn không có, không diệt mà sinh, không chết mà thọ, hoàn toàn vượt trước Oai Âm Vương, chỉ bước sau kiếp không, thành bằng cũng trời che đất chở, vận chuyển cũng là chim bay

Sư nói: Tư hồng mạch đoạn, thuốc bệnh đầu mất, uống thuốc quên rồi miệng đến, bắt mạch quên rồi tay đến cho nên gọi là xoay vòng không được bệnh. Hoa Đà chấp tay, Biển Thước nhượng mày, đạo có thông, thân không hình bóng. Đạo không thì khắp nơi không từng diệt. Pháp sư Đàm Đăng triều Tê được quyển Kinh trên mười quyển sau đó gặp Tam Tạng Lưu Chi hỏi:

Trong Phật pháp có pháp trường sinh bất tử, hơn được phương thuốc tiên vùng này không?

Tam Tạng khạc nói: Vùng này đâu có pháp trường sinh, dù được kéo dài mạng sống, nhưng quả báo hết liền đọa, chính là Hoài Trung tìm ra Kinh vô lượng thọ quán, đưa cho Đàm Đăng nói: Phương thuốc Đại Tiên này thường được giải thoát, vĩnh viễn thoát khỏi sinh tử. Mười vị tiên Lăng Nghiêm khi quả báo tận, trở lại chuyển vào các cõi. Lão Tử nói: Người chết mà không mất là thọ. Đông Pha dâng thơ Phật Ấn khả, trường sinh chưa rồi học. Lại học mãi không chết, hoàn toàn vượt trước Oai Âm Vương, trước trời đất mà chưa thành. Đã thành chỉ bước sau kiếp không. Sau khi trời mà đã hoại, không hoại thì thành bằng, trời che đất chở vận chuyển. Chim bay thỏ chạy. Đây gọi là lấy toàn thể làm dụng, nhiếp dụng quy thể. Thể là gốc của trời đất, động thì hợp với Tâm Thánh Hiền có lãnh hội lời này không? Mở ra mắt viên minh diệu tịnh, biết lấy người an lạc kiết tường.

#### **TẮC THỨ 84. MỘT NGÓN TAY CỦA HÒA THƯỢNG CÂU CHI**

Dạy chúng: Nghe một ngộ ngàn, hiểu một theo ngàn, đại sĩ hể quyết định thì tất cả rõ ràng, hàng trung hạ nghe nhiều mà không tin, khắc phục đích đáng xét đương xứ (281)

CÔNG ÁN: Hòa Thượng Câu Chi hể có hỏi chỉ dựng đứng một ngón tay.

Sư nói: Thiền sư Câu Chi ở núi Toàn Hoa vùng Vụ Châu lúc đầu là am ở núi Thiên Thai có một ni tên Thật Tế đi đến đầu đội nón, tay

cầm tích trượng, nhiều quanh Sư ba vòng nói: Nói được thì lấy nón xuống, ba lần hỏi Câu Chi vẫn không đáp được. Thật Tế liền đi, Câu Chi nói: Trời sắp tối, hãy ở lại một đêm

Thật Tế nói: “Nói được thì ở lại” Câu Chi không đáp được.

Sau khi Thật Tế đi rồi, Câu Chi tự than: Ta tuy hình là trượng phu mà không có khí trượng phu. Thôi thì hãy bỏ am tranh này đi tham học các sư khắp nơi. Đêm ấy thần núi đến báo rằng: Hòa Thượng không nên rời núi này, sẽ có Đại Bồ Tát đến thuyết pháp cho Hòa Thượng. Quả nhiên, một tuần lễ sau Hòa Thượng Thiên Long đến, Sư tiếp lễ thành kính và trình bày về sự việc trước đó. Thiên Long dơ ngón tay lên nói. Câu Chi ngay lúc đó đại ngộ. Từ đó hễ có vị Tăng nào đến Câu Chi chỉ dơ một ngón tay không đề xướng nào khác, Ngài có nuôi một đồng tử. Khi đồng tử ra ngoài bị người cật vấn rằng: Hòa Thượng thuyết pháp yếu gì, đồng tử dơ lên một ngón tay. Lúc trở về Đồng tử kể lại cho Câu Chi. Câu Chi lấy dao chặt ngón tay của đồng tử, đồng tử kêu la bỏ chạy. Câu Chi gọi một tiếng, đồng tử quay đầu lại. Câu Chi lại dơ một ngón tay, đồng tử bỗng nhiên đại ngộ. Sau đó, Câu Chi thuận thế dạy chúng: Ta được một ngón tay Thiền của Thiên Long, suốt đời dùng không hết. Nói xong thị hiện tịch diệt

Vạn Tùng nói: Giống như cắt đi đầu ngón tay.

Trường Khánh thay nói: Thức ăn ngon không cho người no ăn. Vạn Tùng nói: Không tham mùi bánh thơm, có thể gọi là rỗng ao xanh. Huyền Sa nói: Ta lúc ấy nếu thấy chặt đứt ngón tay. Vạn Tùng nói: không chỉ tuyệt mù che đồng tử, nén cũng cho người sau xuất khí:

Huyền Giác nói: Hãy nói, Huyền Sa nói như thế là ý gì?

Vạn Tùng nói: Quả nhiên nghi trước

Vân Cư Tích nói: Chỉ như Huyền Sa nói như thế, chịu y hay không chịu y. Nếu chịu tại sao nói chặt đứt một ngón tay.

Nếu không chịu, Câu Chi qua nơi nào?

Vạn Tùng nói: Qua nơi chịu và không chịu

Tiên Tào Sơn nói: Chỗ Câu Chi gánh vác lỗ măng. Chỉ nhận được một cơ một cảnh, Tất cả là đánh vào tay, là vườn phía Nam của ông ta kỳ lạ. Vạn Tùng nói: Chọn sữa trong nước phải là ngỗng Chúa mới được.

Huyền Giác lại nói: Câu Chi có ngộ không? Nếu ngộ, vì sao nói chỗ gánh vác lỗ măng. Nếu không ngộ lại nói một ngón tay thiền dùng không hết. Hãy nói, ý chỉ của Tào Sơn ở chỗ nào?

Vạn Tùng nói: Quanh co và ít, mong gặp tri âm. Sau đó, đến Thiền

sư Gia Sơn Lai ở Thiên Ninh phía tây trấn thủ. Có người hỏi: Tháp của Hòa Thượng Thiết Ngưu ở đâu? Sơn lấy tay chỉ, bỗng nhiên đại ngộ bèn thành tụng rằng: Thiết Ngưu, Thiết Ngưu, lại chớ cầu riêng, có người hỏi tôi đừng đứng ngón tay.

Vạn Tùng nói: Tuy là gánh vác thừa đương lỗ mãng, cần phải không nhờ người bên cạnh. Minh Chiêu Độc Nhân Long hỏi Thiền sư Quốc Thái Thâm. Người xưa nói: Câu Chi chỉ niệm chú ba hàng, lại được vượt qua tất cả mọi người. Thế nào là niệm chú ba hàng. Thái dơ một ngón tay với nói: Không vì ngày nay, đâu biết được khách qua Châu này. Vạn Tùng nói: Giả như muốn trị mỗi hoạn trước phải chữa cái gốc, tham thiền đồng kế hợp, thừa lời phải hội Tông, chớ tự lập quy củ, có thể nói thâm sâu mới biết đoạn đường thời gian, không đợi trời sáng lại ra cửa. Bài tụng của Phật Quốc rằng: Hỏi đáp cơ duyên há dễ đáp, không tiền khó làm tốt phong lưu, trong lòng có việc khó nói không được, chỉ trong lúc lặn đứng ngón tay. Nếu muốn phong lưu tốt nói việc trong lòng phải tham thiền với Hòa thượng Thiên Đồng: Tụng rằng: Lão Câu Chi Một ngón tay Thiền.

*Hai mươi năm dùng mãi không cùng  
Tín có đạo nhân nhiều phương  
Rõ không tục vật trước mắt nhìn.  
Ban bày khắp rộng chỗ được quá giản dị  
Đại thiên sát hải uống đầu lông  
Vô hạn rỗng vào tay ai  
Nhậm công trần trọng nắm cần câu.*

Sư lại dơ ngón tay nói: Xem!

Sư nói: Vạn xưa thường không một sáng gió trăng há chỉ ba mươi năm dùng không hết. Thiên Trang Tư Đại Tông Sư, Khổng Tử nói: Người kia đạo phương ngoài mà binh đạo phương trong. Nếu không thuật phương ngoài, đâu được thấy triệt nguồn căn trên đầu ngón tay của thế gian và xuất thế.

Cổ Thi nói: Trước mắt không có vật tục, bệnh nhiều thân nhẹ nhõm. Thiên Đồng gần lấy các thân, chỉ dùng một ngón tay, đạo giản dị, cốt hiệu không buộc ràng. Duy Ma nói đầu sợi lông nuốt chửng biển lớn gọi là Kinh tiểu Bất Tư Nghì. Hoa Nghiêm nói bụi trần bao hàm pháp giới, gọi là Kinh Đại Bất Tư Nghì, Lăng Nghiêm, đối với đầu sợi lông có thể thọ nhận mười phương cõi nước. Lại nói: Nói đầu sợi lông hiện cõi bảo vương, ngồi trong vi trần chuyển đại pháp luân. Trang Tử mặc cho Công Tử làm câu lớn nhà to, mười lăm con trâu làm thành một

cái bánh, ngồi ở Cối Kê ném cần câu nơi biển đông, trời sáng mà câu, quanh năm không được cá, không lâu cá lớn ăn mỗi, kéo câu câu chìm xuống, dật lên mà cắt mép, sóng trắng như núi nước biển chấn động, tiếng giống quỷ thần vang xa ngàn dặm, mặc cho Công Tử được cá, rồi cá khô. Tự chế ao hồ ở Đông, Thương Ngô ở Bắc, không ai không chán như nghề cá, cho là cần câu gãy hết lại trồng tre, không tính công trình được liền thôi, sau này nhận được chặt tay đồng tử, Quốc Thái Đạo Biệt Phong gặp nhau. Gia Sơn Lai nhằm vào Đào Nguyên. Ngày nay sau khi Thiên Đông tụng lại dơ ngón tay lên: Hãy xem Hòa Thượng Bá Sơn Đại Ẩn nói: Thiên Đông lớn như thế mà đi theo gót chân người. Hòa Thượng Ngũ Tổ Diễn nêu Tăng hỏi Đầu Tử: Thế nào là mười thân Điều Ngự, xuống giường thiền đứng, lại có Tăng hỏi lão Tăng cũng xuống giường Thiền đứng, vì sao lại y dạng vẽ mèo, đợi tôi tín xong sẽ nói cho ông là biết, ngón tay của Câu Chi một bề uống nước, một bề mắc nghẹn dạy Vạn Tùng chớ làm đúng hướng như thế, ném phát trần xuống nói: Mặc cho chư vị kiểm điểm.

### TÁC 85. KIỂU THÁP CỦA QUỐC SƯ

Dạy chúng: Kiền chùy có đả phá hay không, cánh tay mở núi hoa, mới thấy vốn không và chỗ hở, không thấy chỗ tỳ vết, lai ai là người như thế.

**CÔNG ÁN:** Túc Tông Đế hỏi Sư Trung Quốc: Sau khi qua đời cần vật gì?

Quốc Sư nói: Xây tháp Vô Phùng cho Lão Tăng.

Vua nói: Xin Sư kiểu tháp

Quốc Sư lặng hồi lâu nói: Hiểu không?

- Không hiểu

- Ta có đệ tử phó pháp là Đàm Nguyên rõ được việc này.

Sau đó, vua với Đàm Nguyên hỏi ý thế nào?

Đàm Nguyên nói: Sông Tương phương Nam, lời phương Bắc, ở giữa có Hoàng Kim đầy một nước, dưới cây không bóng hợp cùng thuyền, lưu ly trên điện không tri thức

Sư nói: Thiền sư Tuệ Trung chùa Quang Trạch Tây Kinh tự thọ tâm ấn ở nơi hang Đẳng Tử núi Bạch Nhai vùng Nam Dương hơn bốn mươi năm không ra khỏi núi. Đạo hạnh của Ngài đến tai vua. Niên hiệu Thượng Nguyên thứ hai, Đường Túc Tông, vua ra lệnh trung sứ Tôn Triều Tiến với Sư vào Kinh, tiếp đãi Sư đúng với lễ.

Lúc đầu Sư ở viện Tây Thiền, chùa Thiên Phước (282) và thấy

Vua ngự lâm.

Sau đó lại đón Ngài ở Tinh Giám Quang Trạch hơn mười sáu năm tùy cơ chúng sinh mà thuyết pháp. Ngày 9 tháng 12 hiệu Đại Lịch thứ 10, Hữu Hiệp Trường Vãng húy Thiên sư Đại Chứng. Phật Quả nói có nhiều người nói: Quốc Sư không nói chính là kiểu tháp này. Nếu hiểu như thế thì một Tông của Đạt Ma quét hết đất, kẻ cầm lãnh hội thiên.

Xưa, có hai vị Tăng ở am mười ngày không gặp nhau

Thượng Am chủ hỏi: Nhiều ngày không gặp nhau thì ở chỗ nào?

Hạ Am Chủ nói: Ở trong am xây tháp Vô phùng

Thượng am Chủ nói: Tôi cũng muốn xây cái tháp này đến Sư mượn kiểu tháp có được không?

Hạ Am Chủ nói: Sao không nói sớm, có người mới mượn rồi.

Pháp Nhân nói: Hãy nói mượn kiểu của y hay không mượn kiểu của y?

Vạn Tùng nói: Quốc Sư không nói. Am chủ nói: Vì sao Chi Ngô nói đạo lý

Tuyết Đậu nói: Túc Tông không lãnh hội hãy bỏ qua một bên, vậy Đàm Nguyên có hội không? Chỉ hủy bỏ xin kiểu tháp, chư vị Tổ Sư cõi này và Tây Thiên gặp một tát đánh này không khỏi lấy Nam làm bắc có người bên cạnh không chịu ra, ta phải muốn hỏi ông, cái nào là tháp Vô Phùng.

Vạn Tùng nói: Không phải tức là đạo.

Thiên sư chơn ứng Đàm Nguyên Sơn ở Kiết Châu thọ giáo với Mã Tổ, làm thị giả cho Quốc Sư đã lâu. Sau đó Quốc Sư thị tịch. Vua với Nguyên vào Kinh hỏi những lời trước. Nguyên cũng lặng yên hồi lâu rồi nói: Thánh Thượng có lãnh hội không?

-Không lãnh hội

Nguyên thuật kệ sông Tương phía Nam nói phía Bắc ở giữa có hoàng kim đầy cả một nước, dưới cây không bóng hợp đồng thuyền. Trên điện lưu ly không tri thức.

Hoặc nói sông Tương phía Nam lời nói phía Bắc Phù Sơn Viễn Lục Công làm đầu trâu phương nam, đầu ngựa phương bắc, nhưng được yếu chỉ quên đi cái nơm đều có thể được. Tuyết Đậu nói không tránh khỏi lấy Nam làm Bắc chính là điều này.

Tăng hỏi Tân La Đại Lãnh: Thế nào tất cả chỗ đều thanh tịnh?

- Trông cảnh Quỳnh tác tác là báu

Chiết cảnh mai phiến phiến đều hương

Hòa Thượng Đan Hà Thuần làm bài tụng:

*Càn khôn đều là nước hoàng kim  
 Vạn cõi toàn thân tịnh diệu  
 Hoàng kim (của) Đạm Nguyên đầy cả nước  
 Nước Đạm Hà cũng là hoàng kim  
 Lại so một đường tuyến  
 Dưới cây không bóng hợp cùng thuyền*

Chu Dịch lược nói:

Đồng thuyền mà qua thì Việt Hồ đâu lo tâm tráo trở. Nếu dấn qua ba bốn thì thân lạ với vật không thể nhìn, thuận mà bảo tồn nhau giống như ở đồng một thuyền, thượng hạ khác thể, giống như Hồ Việt, lợi dụng ngăn giặc, đâu lo tâm tráo trở. Đây là nói đồng thân cùng mạng đồng lợi hại. Thiên sư Pháp Chơn Nhất hỏi: Chỗ này là không cửa, không Thiện Tài của Từ Thị vì sao nói lưu trên điện lưu ly không tri thức?

Vạn Tùng nói: Điện nứt ra rồi thì thấy. Sau đó xem Thiên Đồng lấy cảnh trúc dán vào lỗ mũi ông. tụng rằng:

*Cô hồi hồi  
 Viên đà đà  
 Sức mắt tận nơi cao vôi vôi  
 Trăng rơi xuống sông lớp sắc trời đêm.  
 Mây Thu núi nhỏ thu càng nhiều  
 Bát quái làm chính, khí ngũ hành hòa  
 Thân trước ở đây thấy đến chưa  
 Cha con Nam Dương hề hình như biết có  
 Phật Tổ Tây Trúc hề không làm sao được*

Sư nói: Tuyết Đậu nói:

Tầng rơi rơi bóng đoàn đoàn. Câu này hợp đầu ngữ Thiên Đồng nói: Cô hồi hồi, viên đà đà, vạn kiếp buộc cọc lừa, lực mắt tận chỗ cao vôi vôi, ba đời Chư Phật hộ trì cho là không thấy đảnh tướng.

*Tuyết Đậu tụng trời đất đồng gốc vạn vật một thể  
 Nam Tuyết chỉ đóa hoa giống như mộng  
 Cũng nói thấy nghe biết chẳng phải nhất nhất  
 Sơn hà đâu ở trong gương xem  
 Ngày sương trắng rơi dâm sắp khuyết  
 Ai cùng ao trong chiếu bóng lạnh.*

Thử đem tụng này so với Thiên Đồng “trăng rơi ao sắc đêm không lớp lớp”.

*Ngày xưa phơi nắng có công phu  
 Sau này Phật Giám một lúc phá bể*

*Tụng rằng: Tháp Vô phùng hề không phải bóng  
Rỗng rang bước vào cảnh chơn như  
Trong nháy mắt ánh điện lan*

Mờ mờ mịt mịt không thấy đầu

Đây cũng là lực mắt tận chỗ cao vời vợi. Thiên Đồng tụng về kim chỉ thông suốt rằng:

Vòi vọi núi xanh đặt vào Thu nhỏ

Lông tóc điều tàn phong cốt xưa

Đây cũng là mây Thu núi nhỏ Thu càng nhiều có thể nói da thịt rớt rơi hết chỉ có một chân thật. Đến đây bát quái đã đứng vị, ngũ hành cũng là khí hòa, chuyển làm tu sửa không kỳ hựu.

Đâu nhọc vào chợ hỏi Tôn Tân.

Thân trước ở đây thấy đến không

Thiền sư Thiên Y Hoài đến núi Sam thỉnh vào viện, Thượng đường nói: Mười hai năm thích ngọn núi này. Ngày nay lại thích, đến bờ nhân duyên hội. Sơn Tăng chưa đến núi này mà thân đến núi này trước khi đến núi Sam lại ở trong thân của Sơn Tăng.

Cha con Nam Dương hề lại như biết có, không dám nói là đúng, chỉ nói như biết có. Ông nói đi, vì sao không chấp nhận hoàn toàn, sợ cô phụ cha con quốc sư. Phật Tổ Tây Trúc vì sao không biết thế nào. Nên nói đúc thành u vàng, chính trai nuốt cái bánh sắt.

### **TẮC 86. LÂM TẾ ĐẠI NGỘ**

Dạy chúng rằng: Đầu đồng trán sắt mắt trời tròn rỗng, đục miệng cá, tim hổ ruột chồn. Kiếm kim cang buông xuống cho là không nạp hề tính không được vì sao như thế

**CÔNG ÁN:** Lâm Tế hỏi Hoàng Bá: Ý Phật pháp là thế nào? (giết người có thể tha thứ, tình lý khó dung)

Hoàng Bá liền đánh, Ba lần như thế mới rời Hoàng Bá. Sau đó Lâm Tế yết kiến Đại Ngu. Đại Ngu hỏi: Từ đâu đến?

Tế nói: Từ Hoàng Bá đến

Ngu nói: Hoàng Bá có ngôn cú gì

Tế nói: Tôi ba lần hỏi đại ý Phật pháp ba lần bị đánh, không biết tôi có lỗi gì?

Ngu nói: Hoàng Bá như thế, lão bà vì ông được triệt lại đến hỏi có lỗi gì. Tế ngay lời nói ấy ngộ đạo.

Sư nói: Thiền sư Tuệ Chiếu viện Lâm Tế ở Trấn Châu húy là Nghĩa Huyền, người Nam Hoa Tào Châu họ Hình đầu tiên học Kinh Luận,

biết là chẳng phải là con đường tắt thiết yếu, sau đó đến Hoàng Bá, theo chúng ba năm lại không tham học, chỉ im lặng mà thôi.

Thủ Tọa thấy Ngài khác với mọi người, cho nên khuyên tham học Vô Tận Đẳng Biện Ngu nhìn Ngài cho là Tế ở ba năm Hoàng Bá há không cho người hỏi việc, đã miễn cho Ngài như khí của Tế thì biết, không thể hỏi đầu mối cần phải đợi Thủ Tọa dạy, sau đó có thể hỏi ư?

Từng thấy Dương vô vi làm thay Tế chánh pháp nhân tạng diệt bên cạnh đối lừa. Hoàng Bá lão bà Đại Ngu ăn no. lại thấy Phật Quả làm thay Mục Châu

Cay cay lạt lạt, nhai nhai nuốt nuốt xuyên phía Bắc của Lâm Tế làm đại thọ, đầy Vân Môn rơi xuống vực nguy.

Lời như củi khô, lý không thể lường, ấy gọi là trận dày mỏng. Bốn Lục Ngộ liền nói: Xưa nay Phật pháp không nhiều lối.

Ngu nói: Con quỷ dơ này vừa đến là hỏi có lỗi hay không lỗi mà nay lại nói Phật pháp không có nhiều đường lối là nhiều ít đến đầy cột trụ nói: nói nói. Tế đánh ba loi vào dưới háng của Đại Ngu. Ngu nói Hoàng Bá thầy ông không liên can đến việc của tôi. Tế trở về với Hoàng Bá. Bá hỏi: Đến đến đi đi có gì mong liễu rõ

Lâm Tế nói: Chỉ vì lòng từ tha thiết, bèn nêu lên lời trước đó

Bá nói: Lão Đại Ngu này. (283) Dù miệng nói đợi thấy, đánh cho một đùi liền ngộ.

Lâm Tế nói: Nói đợi thấy cái gì, tức nay lại đánh Hoàng Bá một loi. Bá cười ha hả nói: Gã điên này đến đây tìm mép hổ. Tế liền hét. Bá nói: Thị giả! Dẫn gã điên này tham đường đi. Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: Lâm Tế được lực của Đại Ngu hay Hoàng Bá?

Ngưỡng Sơn nói: Chẳng những tìm mép hổ mà còn biết ngồi đầu hổ.

Sau này Lâm Tế dạy chúng: Lúc tôi ở với tiên Sư, ba lần hỏi đại ý Phật pháp ba lần bị đánh, giống như cây chổi quét đồ dơ. Như nay lại suy nghĩ liền ngộ, ai là hạ thủ. Bấy giờ có vị Tăng bước ra nói: Tôi hạ thủ, Tế đưa gậy cho Tăng định lấy, Tế liền đánh

Tuyết Đậu nói: Chỗ phóng của Lâm Tế khá nguy, thu lại rất nhanh. Thiên Đồng thấy cha con họ lỗi lạc siêu quần chỗ dùn của Hoàng Bá, Lâm Tế truyền là chọn chỗ khẩn thiết. Tụng rằng:

*Gà chín bọc*

*Ngựa ngàn dậm*

*Chơn phong qua cửa*

*Cơ linh phát hiển*

Lúc đến mặt tường điện chớp nhanh, chỗ phá mây mê ở thái dương lẽ loi, tìm mép hổ thấy không, ấy là hùng hùng đại trượng phu.

Sư nói: Đây là khen Lâm Tế, như rời siêu Tông thật có lông phượng. Hoàng Bá năm xưa từng đánh Bách Trượng. Ngày nay gặp tay độc Lâm Tế, chính là sông sinh ra rồng. Phượng mẹ nuôi con thơ.

Thùy Ứng Đồ nói: Chim cửu cao.

1. Quy mạng
2. Tâm hợp độ nghĩa là thiên độ
3. Nhĩ Thính Đạt (tai nghe tỏ)
4. Lưỡi quanh co
5. Màu rực rỡ
6. Quan Đoản Châu (màu sắc cây châu)
7. Duyệt câu Đoản
8. Âm kích Dương
9. Phục hộ

Vùng đất chín phương là Tần Mục Công Tương Mã. Ngựa thiên lý, đây là dụ cho thần uy của Lâm Tế một ngày đi ngàn dặm. Mới ngộ liền hiểu đại dụng cơ chơn, các chùa có một câu đối rằng: Đánh một thoi vào hông Hoàng Bá, đánh ba thoi vào háng Đại Ngu, chỉ gì gió chơn qua cửa cho nên được linh cơ phát.

Câu trên là bả mọt nơi thầy. Câu dưới là thông tông tự tánh.

Lão Tử nói: Giữa trời đất như bể của thợ rèn, bể không có đáy, cũng là lớp da, cái khóa có ba lỗ. Ba Tiêu Triệt nói: Thí như đàn sắt, không hầu tuy có tiếng hay, nếu không có tay khéo léo thì không thể phát ra tiếng, vốn trích trong Kinh Lăng Nghiêm.

Lúc chạm đất nhanh như điện chớp. Đây là nói cơ phong nhanh nhẹn. Mây mê phá thái dương lẽ loi là nói tỏ ngộ. Tìm mép hổ. Trang Tử nói: Không Tử thấy kẻ trộm thối lui. Nói: Khư cho là không bệnh mà châm cứu, mau đi tìm hổ, mép hổ thật không khỏi vào miệng hổ. Thấy không? Thiên Đồng chỉ, làm cho người tham học thể hội toàn cơ đại dụng, ngay khi đó không lầm, gọi là cơ Phong của nạp Tăng. cư sĩ vô tận làm truyện Tục Tăng Thanh Lương thích ứng đời sau thấy nói, Thiên sư giải thoát đánh Văn Thù bất giác nói: Đúng bậc Đại trượng phu có thấy chỗ ngộ của Lâm Tế không? Thẹn giết Hà Giang mới cưới vợ, e sống lại vốn là thiên lão bà tháp gỗ.

### **TẮC 87: HỮU CÚ VÔ CÚ CỦA SỐ SƠN**

Dạy chúng: Cửa sắp đóng vừa đẩy liền mở. Thuyền sắp chìm hễ

đẩy liền chuyển, xe vào hang không có lối về mũi tên thông trời có một cửa. Hãy nói đi hướng nào?

**CÔNG ÁN:** Sở Sơn đến quy Sơn liền hỏi. Theo lời Sư nói: Hữu cú vô cú như dây leo cây, bỗng nhiên cây ngã thì cây dâu khô quy về đâu. Quy Sơn cười ha ha.

Sở Sơn nói: Tôi từ bốn ngàn dặm mua vải đơn đến, Hòa Thượng đâu được đùa giỡn.

Quy Sơn gọi thị giả lấy tiền, rồi thượng đường mới dặn: Sau này có người học vấn và đạo đức vượt bậc sẽ điếm phá. Sau đó Sở Sơn đến tâu lại cho Minh Chiêu nghe Minh Chiêu nói: Quy Sơn có thể gọi là người đầu ngay đuôi chính, chỉ là không gặp tri âm.

Sở Sơn lại hỏi: Cây ngã dây khô quy về chỗ nào?

Minh Chiêu nói: Lại làm cho Quy Sơn cười một chuyến

Sở Sơn ngay đó ngộ đạo, bèn nói: Quy Sơn vốn trong cái cười có dao.

Sư nói: Thiền sư Sở Sơn Quang nhân ở Phủ Châu tham học nơi Động Sơn và hỏi khi chưa có lời nói xin Sư chỉ dạy

- Động Sơn nói: Không vâng không người chịu

- Có mài không?

- Xà Lê nay mài được không?

- Mài không được tức không trái.

Sau đó ở trong hội Hương Nghiêm, Tăng hỏi Hương Nghiêm: Không kính Chư Thánh, không trọng tâm linh mình thì thế nào?

Nghiêm nói: Vạn cơ thối dứt, vạn Thánh không mang

Sở ở trong chúng làm nôn ra tiếng nói. Đâu thế nói ư?

Nghiêm hỏi: Ai?

Chúng nói: Sư thúc

Nghiêm nói: Ông không dạy Sơn Tăng ư?

Sở Sơn ra chúng nói: Đúng vậy

Nghiêm nói: Ông không nói được không?

Sở nói: Nói được

Nghiêm nói: Ông thử nói xem

Sở nói: Nếu dạy con nói, cần phải Sư lễ mới được.

Nghiêm liền xuống tòa lễ bái, hỏi lại lời trước

Sư nói: Sao không nói? Chịu dạy không được triệt để.

Nghiêm nói: Chịu, lại chịu cái gì? Dạy, lại dạy ai?

Sở nói: Chịu lại chịu ngàn Thánh, dạy thì dạy chính mình.

Nghiêm nói: Dẫu như thế cũng cần ba mươi năm đi tiêu ngược.

Nếu ở núi không có củ đốt, ở sông không có nước uống, nhớ lấy rõ ràng. Sau đó ở Sở Sơn quả như lời thọ ký của Nghiêm hai mươi bảy năm bệnh giảm, tự Bạch Hương Nghiêm thọ ký cho tôi ba mươi năm đi tiêu ngược. Nay thiếu ba năm phạm sau khi ăn dùng tay móc nôn ra để ứng với lời thọ ký của Nghiêm.

Sau đó Sở hỏi Thiền sư Kính Thanh Đạo Phó, chịu, dạ không được triệt ông làm sao hội.

Phó nói: Hoàn toàn quy về chịu và dạ.

Sở nói: Không được toàn triệt lại thế nào?

Phó nói: Ở đây không có lối chịu.

Sở nói: Mới thỏa lòng ý của vị Tăng bệnh.

Quy Sơn Lại An một trong ba vị Lại An của Thiền Môn, cũng nói là Thiền sư Đại An Trường Khánh.

Dạy chúng rằng: Hữu cú vô cú như dây leo cây.

Sở không xa lìa bốn ngàn dặm mua vải đơn hỏi: Gặp Quy Nê bích Thứ bèn hỏi: Hữu cú vô cú như dây bò cây há không phải là lời của Hòa Thượng sao?

Quy nói: Phải.

Sở nói: Như khi cây ngã dây khô thì sao?

Quy ném cái mâm bằng đất cười lớn trở về phương trượng. Sở đi theo sau nói: Tôi bốn mươi dặm mua vải đơn, đặc biệt đem đến đây, Hòa Thượng đâu được đùa. Quy gọi Thị Giả đếm tiền trả cho y, bảo ông ta đi. Nhân đó dặn sau này có người tài ba sẽ điếm phá cho ông. sau đó liền gặp Minh Chiêu điếm phá.

Sở Sơn bốn mươi dặm mua vải đơn đặc biệt là lời này.

Lúc này người hành cước bên cạnh cũng lưu tâm đến việc bồn phận, nhưng tùy nơi mà kiến lập và tán dương qua lại, không thể như Sở Sơn đến trong chúng làm nôn thành tiếng, không nói y không có ưu điếm đặc biệt phá yết ma, phá chuyển pháp luân, phá hòa hiệp Tăng, nhất định sẽ chiêu quả báo hiện đời. Hương Nghiêm thọ ký, Sở Sơn móc nôn đúng lời thọ ký, đều là kiểu của người sau.

Sở Sơn cũng không thể lường người trong địa vị.

Sở Sơn tâm thường tiếp cơ, tay nắm rắn gỗ. Tăng hỏi trong Tăng là vật gì? Sở đưa rắn lên nói: (284)

Tào gia nữ, Tuyết Phong vào núi, tìm được cành cây hình nó giống con rắn, trên lưng ghi rằng: Vốn tự thiên nhiên không nhờ mài dũa, gửi cho Quy Sơn Đại An.

Quy nói: Bồn sắc trụ người núi lại không vết dao rìu.

Sớ Sơn đã nhân lời này thấy Quy Sơn cũng dùng răn gỗ hoặc địch thân truyền, hoặc phỏng theo hình không thể biết. Minh Chiêu lại hỏi Sớ Sơn. Hồ sinh bảy con, con nào không đuôi. Sớ Sơn nói: Con thứ bảy không đuôi.

Quốc Sư Vân Môn vận đều tham học với Sớ Sơn, Sư Thúc Ẩi tiếng vang cổ kim. Thiên Đồng chỉ cười chỗ của Quy Sơn. Sớ Sơn thấy pháp, Minh Chiêu nêu chỗ, trực nêu lời tụng.

Tụng rằng:

*“Dây khô, cây ngã hỏi Quy Sơn  
Hả hả cười to há chẳng màng  
Trong cười có dao sắc nhìn ra được.  
Không đương suy, noi, bắt cơ quan.”*

Sư nói: Ngoại đạo lập chữ a ưu là tốt, đầu cổ lấy chữ là chữ a, chữ lời không lo chữ lời có.

Cho nên ngoại đạo hỏi Phật ! Không hỏi có lời, không hỏi không lời. Đây chính là cá kinh uống hết nước biển.

Thế Tôn im lặng hồi lâu. Đây chính là “lộ bày cảnh san hô”. Ngoại đạo đánh lễ, ca ngợi lòng đại bi của Thế Tôn đã vạch đám mây mê cho con làm cho con được vào đạo.

Hương Nghiêm Đuan nói: Nói là phỉ báng, im lặng là dối. Nói im hưởng lên có đường lối. Đại quy nương vào đây dạy chúng. Sớ Sơn thấy nói thêm dây leo cây. Lại nói câu cây ngã dây khô quy về chỗ nào, tại sao không dạy? Quy Sơn cười lớn. Quy Sơn nói không bày việc nói không thể ngộ thiền pháp. Sớ Sơn thừa lời là mất mạng trệ vào câu là mê. Lúc ấy nếu hỏi Vạn Tùng chỉ nói trời xanh! trời xanh! Không thấy nói Xuân đi Đông sai.

### **TẮC THỨ 88: LẶNG NGHIÊM BẤT KIẾN**

Dạy chúng: Có thấy có không thấy, đốt đèn giữa trưa, không thấy không không thấy, rót mực vào nửa đêm. Nếu tin thấy nghe thấy như huyền, mới biết thanh sắc như hoa đốm trên không. Hãy nói! Trong giáo còn có nạn Tăng nói lời không?

**CÔNG ÁN:** Kinh Lăng Nghiêm nói: Lúc ta không thấy tại sao không thấy chỗ của ta không thấy. Nếu thấy được không thấy thì tự nhiên không phải là tướng không thấy kia. Nếu không thấy cái chỗ ta không thấy thì tự nhiên không có vật, sao nói không phải là ông?

Sư nói: Thiên Đồng thấy Tuyết Đậu dẫn giản lược trong kinh cũng nêu giáo nhãn. Chỗ nêu tuy sơ lược, chỗ tụng rất rõ ràng, phần thứ hai

của Lăng Nghiêm trước nói vật không thấy là tiền trần, kể nói cái thấy không phải là vật là chơn tánh, này hoàn toàn nêu thứ đoạn, chính là công án này. Kinh này: Nếu thấy là vật thì ông cũng có thể thấy cái thấy của ta. Nếu đồng thấy gọi là thấy ta. Khi ta không thấy sao không thấy cái chỗ mà ta không thấy. Nếu thấy cái không thấy thì tự nhiên không phải là cái tướng không thấy kia. Nếu không thấy cái chỗ ta không thấy, thì tự nhiên không phải vật sao nói không phải ông.

Sư Trường Thủy chú rằng: Ý của văn này dần dần quy kết đều có năm lớp. Kinh văn còn ba ý mà ẩn hai ý. Nếu luận đầy đủ hợp nói: Nếu không thấy cái chỗ mà ta không thấy thì cũng không thấy cái chỗ mà ta thấy. Đã không thấy cái chỗ của ta thấy, ta thấy tự nhiên không phải vật. Ta thấy nếu chẳng phải là vật, ông thấy cũng chẳng phải là vật. Ông thấy chẳng phải là vật tại sao không phải là cái thấy chơn chánh của ông. Phật Quả nói: Ý của A Nan chân lý thế giới đều có danh tướng, thấy nguồn gốc tinh minh, gọi là vật gì, mong làm cho con được thấy, ý Phật cái thấy của con lúc ở Hương Đài, ông lúc ấy thế nào?

A Nan thưa! Con cũng thấy Hương Đài, tức là thấy cái chỗ mà Phật thấy. Phật nói ta thấy Hương Đài thì có thể biết nếu khi ta không thấy Hương Đài tức là thấy cái không thấy của Phật. Phật nói: Sao ông không thấy, tự là ông biết, chỗ người khác không thấy ông làm sao biết được. Người xưa đến đây, chỉ có thể tự biết, nói với người không được. Tuyết Đậu trích giác nhãn, chỉ tụng thấy Phật Thiên Đồng rất đặc ý của kinh. Tụng trích cái thấy chơn chánh.

Tụng rằng:

*Biển cả giọt khô, hư không đầy ứ  
Lỗ mũi nạt tắng dài, lưỡi của Cổ Phật ngắn  
Đàn vừa qua chín khúc, ngọc một phen đổi.  
Ngay đó gặp nhau, ai biết hấn  
Mới tin người ấy không bạn bè.*

Sư nói: Tuyết Đậu nói kiếp đá kiên cố như có thể hoại chỗ sâu xanh thắm đứng phải khô. Sau đó thái hư đầy tràn nối thừa mắt Phật. Hòa Thượng Trúc Am khuê cùng Bá Phụ Nha Trì Nhất Cư Sĩ đều thích Kinh Lăng Nghiêm. Am nói: Nếu lia cảnh trần có tánh phân biệt chính là nguồn gốc sinh tử. Sĩ ngạc nhiên nói: Phật vọng ngữ ư? Lại ước về tâm của Cư Sĩ nay đối diện hỏi triệt, quả nhiên an trụ.

Sĩ khen nói: Phật nói hiệu Đệ nhất không là sư tử hồng, ông thực hành, không trệ vào đây. Sau đó Am thượng đường nói: Khi thấy cái thấy, cái thấy không phải là thấy. Thấy nếu lia cái thấy thì cái thấy

không thể được.

*Hoa rơi cố ý theo dòng nước,  
Nước chảy vô tình đưa hoa rơi.  
Mọi người còn có thể tự nhiên  
Không phải ông lại chẳng phải ông thì là ai  
Thường hận Xuân về không tìm chỗ  
Không biết chuyển vào ở trong đó*

Hét một tiếng nói: Sau ba mươi năm chớ nói Thế Tôn dạy phá hoại người nam nữ. Vạn Tùng chỉ đem ba câu trước chú phá công án. Theo Tuyết Đậu tụng thẳng thấy Phật Phật chỉ đưa ra Phật không thấy chỗ chỉ có thể tự biết Thiên Đồng tụng: “Biển cả giọt khô hư không đầy ứ”.

Trúc Am nói thẳng cái thấy không phải vật cũng là cội gốc sinh tử. “Lỗ mũi nạt tăng dài”, đều trích ngoài ý giáo, không đưa ra một con mắt. “Lưỡi của cổ Phật ngắn”. Vạn Tùng nói: Cổ Phật nương cơ tùy ý người, nói phụ thêm cho người cơ kém cỏi. Cho nên nói nữa chữ, nạt Tăng một bề toàn đề chánh lệnh. Cho nên có đạo biết truyền. Chùa Thụy Lộc ở Ôn Châu có Thiên sư Thượng Phương Ngô An phá cú đọc Kinh Lăng Nghiêm nói: Tri kiến lập. Tri là vô minh. Tri kiến là không thấy, đây chính là Niết Bàn, bỗng nhiên ngộ đạo.

Người nói: Hòa Thượng nói phá cú

An nói: Là chỗ ta ngộ, cuối cùng không bỏ

Bấy giờ, hiệu là An Lăng Nghiêm. Vạn Tùng nói: Là nhân tà đã chánh, “đòn vừa qua chín khúc, thể ngọc một phen đổi”.

Đời truyền rằng: Khổng Tử bị nguy ở nước Trần, xâu chín khúc ngọc, gặp cô gái trồng dâu, đưa cho cô ta để quyết phán lời bí mật. Suy nghĩ, suy nghĩ lời kín đáo Khổng Tử mới hiểu là dùng tơ buộc kiến, dẫn nó lấy mật mà xâu. Hòa Thượng Phổ Chiếu Tông ở Tứ Châu làm bài tụng xưa của Thiên Đồng trình bày:

Quanh co thông nhau, tơ ngọc buộc kiến, bồi hồi phụ nhau giống như rông rười mây mưa

Phù Sơn cứu Đối Tập có khuấy khúc Thùy đới.

Nói đại ý khúc là việc thời nay

“Thể ngọc một phen đổi”, như thể ngọc mới dẹt chưa thành văn vế. Thiên Đồng nêu: Động Sơn đầu Thu cuối Hạ lời rõ bèn nói ra cửa là gặp cỏ, bước giữa chốn rậm rạp, lá rơi biết mùa Thu, rơi vào chỗ xanh xanh ảo ảo. Đến đây phải thân lấy cửa tuy chuyển chốt, tức là chỗ chưa thành văn mới được.

Sự im lặng hồi lâu nói: Nước trong trai bạn hoài thai khi lớp mây xanh rỗng thối cốt, chính là gặp nhau ai biết (285) thế nào mới tin người này không hợp bạn.

Giáp Sơn nói: Quét sạch chủ nhân ông, không rơi vào cái thấy thứ hai, phải biết có một người không hợp bạn.

Vạn Tùng nói: Chỉ xưa nay cho là không quen biết, trong chợ bỗng nhiên gặp cố nhân.

### TẮC THỨ 89. KHÔNG CỎ CỦA ĐỘNG SƠN

Dạy chúng: Động thì chôn thân ngàn trượng, không động thì ngay đó sinh mầm mạ, cần phải hai đầu tách ra, ở giữa ném xuống, lại mua giấy cỏ hành cước mới được.

**CÔNG ÁN:** Động Sơn Dạy chúng rằng: “Huynh đệ đầu Thu cuối Hạ, hoặc Đông hoặc Tây, cần phải đi nơi vạn dặm không tắc cỏ”. Lại nói: “Chỉ như chỗ vạn dặm không tắc cỏ làm sao đi? Thạch Sương nói: Ra cửa lại là cỏ.

Đại Dương nói: Dù nói không ra cửa cũng là nơi cỏ ngút ngàn.

Sư nói: Thạch Sương gặp nguy ở Hội Xương nên mặc đồ dân ngu nhà thợ gốm Trường Sa Lưu Dương để phòng hộ.

Có một Tăng từ Động Sơn mãn hạ đến. Sương hỏi: Từ đâu đến đây?

-Động Sơn

-Động Sơn có câu gì dạy đồ chúng?

Hòa Thượng gần đến ngày giải hạ thượng đường gọi chúng bảo: “Huynh đệ đầu Thu cuối Hạ, hoặc Đông hoặc Tây phải đi nơi chỗ vạn dặm không có tắc cỏ”.

Im lặng hồi lâu nói: Chỉ như chỗ vạn dặm không có tắc cỏ lại làm sao đi?

Sương nói: Ra cửa lại là cỏ.

Tăng kể lại cho Động Sơn nghe. Động Sơn nói: Đây là lời của 1500 thiện tri thức. Lại trong nước Đại Đường có được mấy người. Sau này cái dùi trong bọc mới lộ ra, quả chín hương bay xa mọi người sai đi tìm. Ở đạo tràng Thạch Sương quả nhiên phù hợp với lời lý ngộ bản. Thạch Sương nhân công án này đạo hạnh vang xa. Sau này Thiền sư Đại Dương Diên nói: Nếu nay nói thẳng, không ra cửa cũng là nơi cỏ ngút ngàn

Hãy nói: Phải đi nơi nào mới được?

Sư im lặng hồi lâu nói: Chẳng giữ núi lạnh cỏ lạ xanh tươi, chấp

chắc tông Bạch Vân không tốt.

Quốc Sư Viên Thông Thiện nói: Hãy nói một câu dưới gót chân mọi người làm sao nói. Nếu nói vạn dặm không tắc cổ thì chấp nhận ông tham kiến nơi Thạch Sương.

Nếu nói không ra cửa cũng là nơi cỏ mọc ngút ngàn, thì cho là ông tham kiến nơi Đại Dương

Nếu nói chung không được thì cho là ông tham kiến với Diên Thánh, vì sao chỉ có gió lành đến đạo tràng. Lại không nói rơi vào nhân gian. Vạn Tùng nói: Nếu cần ba câu nói chung được lại phải tham kiến Thiên Đồng. Tụng rằng Cỏ ngút ngàn trong cửa, ngoài cửa anh tự xem.

Cỏ gai trong rừng dưới chân dễ, đơm tỏ ngoài rèm chuyển thân khó. Xem thử bao nhiêu loại.

Hãy theo cây già đồng đất lạnh, và theo gió Xuân đến nơi nóng.

Sư nói: Đại Dương nói hãy nói không ra cửa cũng là nơi cỏ mọc ngút ngàn. Thiên Đồng liền nói cỏ ngút ngàn trong cửa ngoài cửa anh tự xem. Giống như lời nói không tác ý du hí trong đó. Ra cửa là cỏ, người dễ biết, cũng dễ quay lại. Không ra cửa cũng là cỏ, người khó biết khó chuyển thân. Cho nên nói người chết trên đất bằng vô số, qua được rừng gai góc là người giỏi. Thiên Đồng nói. Trong rừng gai đặt gót chân lại dễ, trên đất bằng không ra cửa, đơm tỏ ngoài rèm chuyển thân rất khó, cần phải mỗi người tự mở to mắt nhìn, không người thay thế.

Lại nói: Bao nhiêu loại? Diên Thánh bốn loại, Vạn Tùng năm loại, kiểm điểm tương lai không ngoài hai câu cuối.

Cần biết Thiên Đồng nắm chỗ sau không, hổ gầy tâm dữ có, người nghèo chí khí còn.

### **TẮC THỨ 90. NGƯỠNG SƠN CẢN BẠCH**

Dạy chúng rằng: Khuất Nguyên chỉ tỉnh chính là say mèm. Ngưỡng Sơn nói mộng giống như khi thức. Hãy nói: Vạn Tùng nói như thế, mọi người nghe như thế. Hãy nói là tỉnh hay là mộng.

Nêu: Ngưỡng Sơn nằm mơ đến chỗ Di Lạc, làm đệ nhị tòa. Tôn giả bạch: Ngày nay làm đệ nhị tòa thuyết pháp Sơn đứng dậy bạch chùy nói: Pháp ma ha diễn, lia tứ cú tuyệt bách phi cần bạch.

Sư nói: Ngưỡng Sơn nhập định bảy năm, thấy thân cùng giáo chủ, Ca-diếp và hai mươi bảy tổ, cùng ở Tịnh xá, nơi giảng đường ở trên không có trụ, màu đất như lưu ly, thức dậy rồi với Chư Tổ đồng là phạm tướng mặc kim lan (ca sa), ở vào địa vị thứ tám, một tôn giả tuổi tác khá

cao, gọi rằng: Cù-đàm! Con nay làm pháp sự. Ngưỡng Sơn liền xuống tòa đến bạch chùy nói: “Đại chúng! Lắng tâm nghe pháp ma ha diễn, lia tứ cú tuyệt bách phi”, nói xong lên tòa, đến chúng Tăng cũng bàn nghĩa này. Ngưỡng Sơn lại tự nói trong mộng đến chỗ Di Lạc làm Đệ Tam tòa, tổng yếu cũng nói đệ tam tòa. đồng với bản lục. Có một tôn giả bạch chùy nói: Nay làm đệ tam tòa thuyết pháp. Sơn Tăng đứng dậy bạch chùy nói: “Pháp ma ha diễn lia tứ cú tuyệt bách phi lắng nghe! Lắng nghe!”

Ma ha diễn: Tiếng phạn là ma ha diễn na Trung Hoa phiên là đại thừa. Tứ cú bách phi Mã tổ Tạng đầu trắng, Hải đầu đen. Công án đã phân rõ ràng. Đây không nói lại Đại Quy Tú nói: Y văn giải nghĩa thì không thể không được, bỗng nhiên trong hội Di Lạc, có người làm mới thấy y nói pháp ma ha diễn. Lại nói: Hợp lấy hai mảnh da không chỉ tuyệt lời mộng của Ngưỡng Sơn, cũng tránh khỏi làm cho người sau nói mộng trong mộng. Vạn Tùng nói: Đại Quy nếu biết hồi quang phản chiếu, cùng Vạn Tùng không có đất dung thân, không ai liễu rõ trong mộng, trong say có tỉnh không? Tụng rằng:

Trong mộng nhận tham hỏi kỳ cựu, liệt thánh bao vây ngồi bên phải, làm nhân từ mà không nhường đánh chùy gọi (tâm không phụ người) thuyết pháp không sợ sứt hổ, tâm yên như biển (nuốt cả trăm sông) ruột như cái đầu (bên cạnh nếu không người) mắt nhỏ đến dòng mồ trai lấy ngọc. Dám nói ai biết cơ Phong ta, dương my lên cười cả nhà say. Lia tứ cú tuyệt bách phi (lời nói còn nơi tai) cha con Mã Tổ hết nhậm mắt.

Sư nói: Phương Đông bắc có nước, thường thức thì không mộng, phương giữa có nước, mộng thức thường một nữa, trong mộng làm việc luống uổng, thức thì làm việc thật. Phương Tây nam có nước thường mộng năm mươi một ngày mới dậy. Cho thức là hư, cho mộng là thật. Mộng thức hư thật này không dễ biết. Long Nhã tụng:

*Trong mộng đâu biết mộng là hư.*

*Thức rồi mới biết trong mộng là không có*

*Khi mê giống như kẻ trong mộng*

*Sau khi ngộ lại giống như kẻ ngủ dậy*

Trong giáo cho mộng là độc đầu ý thức độc ảnh cảnh

Ngưỡng Sơn lâu nay không có mộng tưởng điên đảo.

Tại sao vậy?

Kinh Pháp Hoa nói: Thường là giấc mộng lành

Kim Quang Minh Thập Địa Bồ Tát nói có mười loại mộng.

Có mộng càng thêm vui.

Đại Sư Đại Minh Thuyên ở Từ Châu thích bàn chuyện vui. Hòa Thượng nhân Sơn Hằng dặn dò Thị Giả Định phải kiểm thức mình.

Đại Sư nói:

*Đời người là giấc mộng*

*Vui chơi một đời là mộng đẹp*

*Câu Thúc một đời là ác mộng*

*Ta thà làm mộng đẹp*

Ngày kê thị giả xin rời viện. Ngưỡng Sơn tuy trong mộng như du hý với pháp ma ha diễn, cũng là tập khí của Thánh chúng. Kiền chùy không chỉ bạch chùy, phàm chuông mã đều (286) là kiền chùy. Kiền chùy dịch là thanh minh, sư tử hồng, chứng đạo kinh, sư tử hồng vô úy thuyết, tâm an như biển.

Kinh Pháp Hoa nói tâm ấy an như biển, nghe lười nghi đoạn.

Thực chí thượng thư đại tướng quân Khương Duy tự Bá Ước, đời gọi là Đẩu Đàm. Khương Duy Thiên Đồng không có một chữ, không lai lịch mặc cho thuật lại còn lơ mờ, người cá ở biển phía nam ở dưới nước như là cá, không phế bỏ cơ chức, khóc mãi đến khi thành châu ngọc, truyền nhau những điều lạ. Đời Hán Vũ Đế có con sông Hạnh Biều Tử nơi đó có người dài hơn một trượng hiền một viên châu nơi hang động. Đông Phương Sóc nói: Sông có hang sâu mấy trăm trượng có con trai đỏ sinh ra viên châu này sáng chói rực rỡ.

Ngưỡng Sơn chỉ biết khóc ra đau ruột, không biết lười ở ngoài miệng. Chơn tánh của họ đào bán rượu, mộng lộ cơ trời, tứ cú bách phi một lúc thổ lộ.

Tăng hỏi cha con Mã Sư lia tứ cú tuyệt bách phi Tăng trước hỏi Tây lai ý. Ngưỡng Sơn hạ chú cước ma ha diễn. Ngưỡng Sơn là cháu của Mã Tổ vì sao thuốc và bệnh không giống. Xuất thân còn có thể dễ, thoát thể nói thì khó.

### **TẮC THỨ 91. CÂY MẪU ĐƠN CỦA NAM TUYỀN**

Dạy chúng rằng: Ngưỡng Sơn cho trong mộng là thật Nam Tuyền cho chỗ thức là hư. Nếu biết tĩnh mộng vốn không, mới tin hư thật tuyệt đối đăi. Hãy nói: Người này đủ mất không?

**CÔNG ÁN:** Nam Tuyền nhân Lục Tuyền Đại Phu nói: Pháp Sư Khải rất kỳ đặc ( cũng là liêu đông bạch trụ)

Giải nói trời đất đồng gốc vạn vật một thể (dơ đứng hai ngón tay) Tuyền chỉ cây mẫu đơn trước sân nói: Lúc đại phu vào thấy một cảnh

hoa này giống như mộng

Sư nói: Đường Lục Tuyên tự Canh Sơn người Ngô Quận làm quan đến chức Tuyên Hấp Quán Sát Sứ, phong chức ngự sử đại phu. Lúc đầu hỏi Nam Tuyên đệ tử nuôi một con ngỗng trong cái bình, nó lớn dần nên ra khỏi bình không được. Hòa Thượng làm sao cho nó ra được với điều kiện bình không bể, con ngỗng không tổn thương

Nam Tuyên gọi: Đại Phu Tuyên.

đáp: Dạ

Tuyên nói ra. Tuyên ngay đó đại ngộ, dồn tâm nơi lý tánh, du vịnh khả luận, cho đến thiên diệu tồn thứ bảy của Niết Bàn vô danh luận, đạo huyền nơi diệu ngộ, diệu ngộ nơi tức chơn, tức chơn thì không có tề quán thì nó chẳng hai. Cho nên trời đất với ta đồng gốc, vạn vật đồng một thể với ta. Đồng với ta thì chẳng có, không. Khác ta thì trái với hội thông. Cho nên không ra không còn mà nói còn trong đó. Tuyên nêu hai câu này cho là kỳ đặc thật không biết, chính là nói mộng. Tuy nhiên Hòa Thượng Thạch Đầu nhân xem Khả Luận thông đến thiên thứ 17 cổ phạm người rộng suốt không hình mà vạn vật đều là ta tạo ra, người lãnh hội vạn vật là mình chỉ là Thánh nhân ư?, hoá nhiên ngộ đạo liền nói: Thánh nhân không vì mình, không có điều gì mà không vì mình, lại tham học đồng kế hợp. Phật quả nói: Lục Tuyên hỏi như thế, là thì rất lạ, chỉ là không ngoài ý của giác. Nếu nói ý giác là tột thì Thế Tôn vì sao đưa cành hoa. Tổ Sư vì sao lại từ Tây Trúc đến. Chỗ Nam Tuyên đáp, dùng cơ phong của nạp Tăng cùng người thêm bệnh, phá sự bất chước của người, bèn chỉ cành hoa trước sân, với Đại Phu nói: Người bấy giờ thấy một cành hoa này giống như mộng như dẫn đến trên huyền nhai vạn tượng, đánh một gậy làm cho người khác đoạn mạng căn, chỉ như ở trên đất bằng đẩy đến, Phật Di Lặc hạ sinh cũng chưa lãnh hội. Ở nơi Quốc Sư Viên Thông Thiện đơ phát trần nói: Tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bào ảnh. Thiên Đồng chỉ ở trong mộng biến khởi quốc độ hoa tư Tụng rằng: Chiếu triệt lìa gốc tạo hóa sâu xa, rộn ràng ra vào không thấy cửa, thả hồn kiếp ngoại hỏi đâu có, mở mắt trước thân biết diệu còn, hổ gầm núi mịch mờ ngâm, rồng ngâm thấu suốt mây mờ Nam Tuyên điểm phá người mộng, cần biết đường đường bổ xứ tôn.

Sư nói: Phẩm lìa vi thể diệu Bảo Tạng Luận của Khả Công, xuất vi nhập ly.

Biết nhập ly, ngoại trần không có sở y.

Biết xuất vi, nội tâm không có hành động.

Nội tâm không có hành động các sư thấy biết không thể đời. Ngoại

trần không sở y, vạn vật không thể buộc. Bài tụng của Thiên Đồng, Nam Tuyền chiếu thấu lìa cái gốc tạo hóa vi tế. Rộn ràng ra vào thấy cửa, thấy hai cửa xuất vi nhập lìa, chỉ là một cửa phân trong ngoài, thật ra mười phương không vách đồ, bốn bề cũng không cửa, thả hơn nơi kiếp ngoài hỏi sao có là trời đất đồng gốc, mở mắt trước thân biết diệu còn là vạn vật một thể. Gốc và thể có thể sinh ra vạn vật, trời đất như rỗng ngâm mây nổi, hổ gầm nổi gió, có cảm ất có ứng, cho nên trước sân một cành mai, thấy khắp hoa mùa Xuân, Vạn Tùng nói chuyện mộng, trước có người không ngủ, kể có người ngủ, nhân ngủ mà không biết có mộng, nhân mộng mà thấy cảnh, nhân nơi cảnh mà thấy một thân khác trong cảnh phân biệt thọ dụng. Nếu biết người thường không ngủ đáng sở toẹt một câu lằng nhằng cần biết Từ Tôn bổ xứ không? Lúc này nếu không thấy căn nguyên phải đợi hỏi Phật Di Lặc tương lai.

### TẮC THỨ 92: MỘT VẬT BÁU CỦA VÂN MÔN

Đạy chúng rằng: Đắc du hý thần thông đại tam muội, hiểu ngôn ngữ đà la ni của chúng sinh, kéo chuyển Mục Châu, thời Tân kéo, làm ra con rắn to lớn của Tuyết Phong Nam Sơn, có biết được người này không?

**CÔNG ÁN:** Đại Sư Vân Môn nói: Trong càn khôn, giữa vũ trụ trong đó có một vật báu, bí mật nơi hình núi, thấp đèn lồng trong điện Phật, đem ba cửa đến trên lồng đèn

Sư nói: Đại Sư Vân Môn thích làm cái gã này, bận rộn trăm việc nữa đường thoái lui. Ngày nọ dạy chúng nêu luận Bảo Tạng của Khải Công, nếu nêu hợp hoàn toàn là: Phạm trong trời đất, giữa vũ trụ trong đó có một vật báu, bí mật nơi hình núi, biết vật chiếu rỗng rang, trong ngoài rỗng rang, tịch tịch khó thể thấy, chỗ dụng huyền diệu. Tuyết Đậu dơ nói: Trong càn khôn, giữa trời đất, trong đó có một vật báu treo ở trên vách, Đạt Ma chín năm không dám trông mắt nhìn. Nếu nay nạp Tăng muốn thấy phải lấy cánh tay làm gậy.

Quốc Sư Viên Thông nói: Không nhằm làm con cháu của Đức Sơn. Bốn lục Đem ba cửa để trên lồng đèn thế nào? Tự đây thay: Chạy theo vật ý đổi đời.

Lại nói: Điện chớp mây nổi. Phật Quả nói: La Thập và Khải công thọ nghiệp Sư, Phật Đà Bạt Đà La chùa Ngõa Quan Trung Hoa dịch là giác Hiền chính là Sư nối pháp. Vô Tận Đăng liệt vào hàng Giác Hiền, nối pháp Giác Hiền nối pháp với Phật Đại Tiên ở Tây Trúc. Phật Đại Tiên và Đạt Ma đồng tham học với tổ 27 là Bát Nhã Đa la. Ngày Không

Công sắp hành hình Ngài xin hoãn lại bảy ngày sau, soạn Bảo Tạng Luận Vân Môn đến dạy chúng không thể giống như Chư Tòa ông giải thích nghĩa lý (287) chỉ cần ông thả một chân, dơ lồng đèn trước điện Phật, thường tình có thể suy lường. Dem ba cửa đến trên lồng đèn thì thường tình (kẻ phàm) có suy lường được không? Bốn phạm Tông Sư không đem pháp thật buộc ràng người cho nên Tuyết Đậu nói: Trong đó có một vật báu treo trên vách. Nếu không phải Thiên Đồng mượn dùng hầu như thành trệ vào vật tụng rằng:

*Cuộn lại còn lo chán việc đâu đâu.  
Về chỗ nào là bờ sinh  
Tiểu phu búa mục nghi không lối  
Treo cây nhà hủ công Diệu Hữu  
Sông đêm sóng vàng nổi bóng quế  
Gió Thu trận tuyết lấp hoa lau*

Cá lạnh xuống sâu không ăn bánh, khởi bài ca thanh lại chuyển bè.

Sư nói: Nước về biển lớn sóng yên tĩnh, mây đến ngô xanh khí tượng nhân, cho nên nói chửi nhau dù tiếp miệng khạc nhổ, dù phun nước. Vân Môn này cuốn Thu chán việc đâu đâu. Chữ hoa có hai dụng:

1. Bỏ hư lấy thật
2. Chán rướm rà đa sự

Trở về đâu là bờ sinh. Câu trên là Bảo Tạng Luận, câu dưới của Vân Môn trước ngữ, đến nơi nào tìm nếu là dứt có dứt suy nghĩ, một niệm vạn năm dù cái búi củi có nát cũng là đi nước cờ chậm. Bài tụng trước Nghiêm Dương thấy Triệu Châu nói đã có búa củi nát vốn truyên.

Câu sau của Tuyết Phong của bài tụng trước cũng có treo cây hư công bôn truyên phí phóng dài. Thấy Hư Công bán thuốc không có hai giá, treo hư trên cây, bên nhảy vào Hủ đánh Hủ.

Trường Phòng trên lầu thấy vậy biết là người phi thường mới nói: Quét trừ khách không tiếp, chứa lâu biết tin tức nói rằng: Tối ngày không người đến, nói phòng theo ta nhảy vào, phòng thừa lời ấy cũng nhảy tức vào hư, thấy có lầu lớp cửa năm màu, thị giả hai bên hơn mười người câu trên là tụng Bảo Tạng Luận. Câu tụng dưới là lời Vân Môn. Hai câu kệ, câu trên tụng rõ, câu dưới tụng tỏ, ý của ngôn luận tuy rõ ràng, mấy người tiến cử, Vân Môn thông biến ấy, chỉ ra một lối sống. Cá lạnh xuống sâu không ăn mồi. Đây là đêm vắng dùng thuyền nước lạnh cá không ăn. Ánh trăng vàng bóng đầy trăng sáng thuyền. Bóng

kim ba quế tên khác của trăng. Thiên Đồng nói: Ánh sáng chiếu mắt như nhà mê Triệu Châu nói: Lão Tăng không ở trong minh bạch cho nên hứng hát bài ca thanh lại chuyển bè. Hãy nói đi đến chỗ nào, đêm sâu không ngủ nơi bờ lau, hương ra ở giữa và hai đầu.

### TẮC THỨ 93: LỖ TỔ KHÔNG HỘI

Dạy chúng rằng: Gai quý chống chim cáp, chú chuột gặm thỏi vàng, không biết vàng là báu, thì không được dùng nó, còn có đống tĩn mặc áo châu không?

**CÔNG ÁN:** Lỗ Tổ hỏi Nam Tuyên Châu ma ni mọi người không biết, trong Như Lai Tạng đích thân thu được. Thế nào là Tạng? (Trước Pháp đường sau Phật điện)

Tuyên nói: Là Vương Lão Sư và ông qua lại

Tổ nói: Không người qua lại (nói đầu biết đuôi, nói qua biết lại)

Tuyên nói: Cũng là Tạng (một lần sống hai lần làm)

Tổ nói: Thế nào là Châu ma ni (được một mong hai)

Tuyên gọi: Tổ Sư (Lão Tăng không phải là không đưa ra)

Tổ đáp: Dạ (Xà Lê không phải là tương lai)

Tuyên nói: Cút đi! Ông không lãnh hội lời của ta (bình sinh gan ruột trút cho người)

Sư nói: Thiên sư Tổ Sư Tuyết Tế núi Chung Nam nói pháp nơi Nam Tuyên, Thiên Đồng nhằm làm Lỗ Tổ đến đây bàn luận điều này. Học giả nên biết, lại Thiên sư Bảo Vân núi Lỗ Tổ ở Trì Châu, nói pháp nơi Mã Tổ và Huynh Nam Tuyên. Huống là Sư Tổ Nam Tuyên, dùng tên gọi Ngài, nhân công án này mà ngộ, con của Nam Tuyên không nghi ngờ. Trước hỏi Nam Tuyên châu ma ni mọi người có biết không đích thân lấy được trong Như Lai Tạng, lời này vốn trích trong Kinh chứng đạo của Thiên sư Vĩnh Gia.

Hòa Thượng Phạm Thiên Kỳ chú rằng: Tiếng phạn là ma ni, tàu dịch là như ý, lại nói là vô cấu quang, cũng gọi là tăng trưởng. Kinh lãng già nói:

Tịch diệt gọi là nhất tâm, nhất tâm gọi là Như Lai Tạng, nó đầy đủ 3 nghĩa:

1. Là nghĩa ẩn phú

2. Là phú Tăng

3. Là Hàm Nhiếp. Vì nó hàm nhiếp tất cả chúng sinh và quốc độ cho nên sinh ra 3 nghĩa. Vì hay có sinh ra đạo hạnh của trời người; đạo quả vô lậu. Trước ước theo lúc mê, sau ước theo khi ngộ, ở giữa thì đảm

đương về thể. Lại Kinh Thắng Man nói: có 2 loại Như Lai Tạng:

Không Như Lai Tạng: là thoát ly tất cả phiền não

Bất không Như Lai tạng: Trải qua hằng hà sa Phật pháp. Thiên sư Tổ Sư Tuyết Tế núi Chung Nam lúc đầu ở Nam Tuyền Viên Châu Ma Ni mọi người không biết, lại hỏi Viên Minh Châu. Ông đi đi, không lãnh hội lời của ta.

Tổ Sư ngay lời này mà tin nhập.

Quốc Sư Vân Thông nói: Nay có người nào tin nhập không? Nếu có thì không giống đến thời ánh sáng rực rỡ.

Nếu không thì rời chỗ ở sóng vỗ ngập trời.

Phật Quả nói: Khấp trời đất là Như Lai Tạng như thế đặt viên châu ở đâu? Khấp trời đất là Châu Ma Ni thì gọi cái gì là Tạng? Tuyết Đậu nói khác:

Núi cao trăm thước, cần trúc làm khéo léo, không phải là khéo tay, nơi đây để được con mắt, khách chủ thay nhau mới có thể vào hang cạp sâu. Hoặc không như thế dù Tổ Sư ngộ cũng là đầu rồng đuôi rắn, muốn thấy đầu đuôi hoàn toàn phải cần Hòa Thượng Thiên Đồng. Tụng rằng:

Chớ thị phi rõ được mắt, ứng với tâm chỉ các bàn tay, (chỗ thấy thấu suốt, khi dùng rõ ràng)

Đến đi hay không đến đi (không liên can việc người)

Chỉ đây đều là Tạng (như thế hay không như thế đều được)

Luân Vương thưởng có công (người liêm không lấy, người ăn thì không cho)

Hoàng Đế được không giống (đã lao tâm lực)

Chuyển then chốt mới khéo léo (một trăm không bằng ông)

Nạp Tăng mắt rõ không lỗ mãng (việc không kỹ lưỡng)

Sư nói: Bài ca tâm châu, ngâm khúc ngoạ châu, nói nhiều về châu này gọi là như ý bảo, ít nói là như Lai Tạng. Chỉ có Vĩnh Gia Nhất Túc Giác đích thân lấy được trong Như Lai Tạng, 6 thứ thần dụng không và bất không. Một hạt tròn sáng sắc hay không sắc. Thế nào là Tạng? Thế nào là Châu? Là đến đi, là không đến đi, ở đây cần ông chớ có thị phi, rõ được mắt, ứng với tâm, được trong tay, chỉ các bàn tay, vốn trích ở luận ngữ.

Nam Tuyền chỉ Tạng chỉ Châu giống như thả ở trong tay ông, chỉ giống như cho ông, đã đến đi, không đến đi, Tạng ấy gọi là ứng, gọi là bất ứng, đều là châu cả, thì đâu có nghi. Hãy nói: Trong Châu phát sinh ra Tạng hay là trong Tạng sinh ra Châu, hãy làm một đoàn phân làm hai

đoạn. Kinh Pháp Hoa nói: Phật bảo Văn Thù Sư Lợi: Như Vua chuyển luân thấy các binh lính có công lớn. Vua rất hoan hỷ, mới cho Vân Châu khó tin này ở trong bối tóc lâu nay cho người không dối vọng, mà nay đem cho. Hoàng đế sai Tượng Vương không tìm Châu, trong 3 câu thơ sơn của bài tụng trước đã rõ, chỗ cơ luân chuyển, mắt trí còn mê, nếu trong khéo léo hay làm khéo léo thì không thể nói ông đi đi không lãnh hội lời của ta. Vân Tế ở đây ngộ.

Động Sơn nói: Hoan hỷ là không phải không có, như phấn tảo trên đầu, như được một viên Minh châu.

Vạn Tùng nói: Ta không như Động Sơn xin thấy ít lợi, hoan hỷ thì không hoan hỷ, như đánh vỡ viên Minh châu trong Như Lai Tạng.

### TÁC THỨ 94: ĐỘNG SƠN BẤT AN

Dạy chúng: Dưới không luận trên, đều là bậc bất động, tuy có thể nhiếp người khác nhưng chưa được trọng khinh an. Khi 4 đại không điều hòa làm sao nương cậy.

**CÔNG ÁN:** Động Sơn bất an. Tăng hỏi: Hòa Thượng bệnh còn có người bệnh không? (mặc cho phân sơ)

Sơn nói: Có (gượng chủ trương)

Tăng nói: Người không bệnh có thăm hòa thượng không? (thế để lưu để)

Sơn nói: Lão Tăng xem ông ta có phần (bốn phần gặp nhau)

Tăng nói: Hòa thượng xem ông ta thì thế nào? (có mắt như thế gặp nhau)

Sơn nói: Thì không thấy có bệnh (chỉ là không chịu ra khỏi Thiền viện)

Sư nói: Lão Cổ Nhân sắp đi du hý trong cảnh giới lão bệnh tử. Tóm lại Động Sơn kỳ lạ, đã nói bệnh nhỏ, lúc đại chúng nhìn, có một Tăng hỏi:

Hòa Thượng bệnh có người không bệnh không?

Trong lời nói của vị Tăng này có tiếng vang, trong câu trình cơ, phải cần xem người bệnh đủ mắt.

Sơn nói: Có để nơi chỗ vết thương, bệnh giảm 10 phần

Tăng nói: Người không bệnh có thăm Hòa Thượng không? Đi ngược đi điều này làm cho cần người biết không.

Sơn nói: Lão Tăng xem ông ta có phần. Nếu dùng tình thế để suy lường. Người không bệnh thăm người bệnh

Động Sơn lại nói: Lão Tăng xem ông ta có phần, há là tình người

hơi đạo lý. Tăng này phải triết để thấy nhau.

Lại hỏi: Sau khi Hòa thượng xem ông ta thế nào? Ở đây ông phải trong 12 thời phải thận trọng, ban đêm ngủ dậy sớm, hỏi khi nào ở, mới là người biết ân, hiếu thuận.

Sơn nói: Lão Tăng nếu xem, tức không thấy có bệnh, đây là hành lý bình sinh, sắp đến chỗ đắc lực.

Sơn lại hỏi Tăng: Cốc lậu tử này dời đến nơi nào, và gặp nhau với ta.

Tăng không đáp.

Sơn có bài tụng: Học giả tuy phần nhiều không một lần ngộ, qua ở đường thoại đầu người, muốn được quên hình mất dấu vết, nỗ lực siêng năng bước trong không, tụng xong cạo đầu nghe chuông, ngồi ở giảng đường từ biệt chúng, cáo thị tịch. Trong chúng buồn rầu khóc lóc, Sơn mở mắt bàn luận về sự ngu si ấy lại kéo dài được 7 ngày, rồi từ biệt đại chúng ngồi tịch, đại định tục đăng lục.

Thiền sư Pháp Khánh chùa Đại Giác phủ Hàm Bình vào khoảng thời Hoàng Thống. Ngài nối pháp với Thiền sư Phật Quốc Bạch, từng làm thư ký. Ban đầu ngài ở Phổ Chiếu Tứ Châu, sau đó dời đến Tung Tiểu, Ngài khai phá con sông biện nên bị tù, Mục Ngưu ở Phương Bắc giảng cho Tăng biết điều đó. Kế ngài ở Đông Kinh, nhân Thị Giả đọc Động Sơn ghi làm như ngu si. Thị Giả nói:

Người xưa rất kỳ lạ. Giác nói: sau khi ta diệt độ ông có thể gọi điều đó, nếu có thể trở về là có đạo lực.

Sau đó biết trước giờ lịch mới làm bài tụng:

*Ngày 5 tháng Giêng năm nay.*

*Tứ đại sắp lia ông chủ*

*Xương trắng gió đến thổi đi*

*Khởi tổn đất đai tín thí*

*Y vật phó cho thị giả*

Trai Tăng mới nghe tiếng chuông đầu đêm ngài liền thị tịch. Thị Giả thưa:

Xưa theo lệnh gọi, bèn gọi 3 tiếng

Giác trả lời: Cái gì

Thị giả thưa: Hòa thượng bệnh gì mà ra đi

Giác nói: Thời đến đâu có

Thị giả nói: Muốn gượng khâu y

Giác nói: Thôi hãy cho người sau

Thị Giả nói: Chính lúc này là thế nào?

Giác nói: Cũng chỉ như thế, lại viết một bài kệ:

73 năm như một thoáng  
Sắp đi vì anh râu một sợi chỉ  
Trâu sắt vọt qua bên Tân La  
Đập phá hư không 7, 8 mảnh

Nói xong Ngài ngồi nghiêm nhiên thị tịch thọ 73 tuổi vào Ngày 5 tháng 5 năm Hoàng Thống thứ 3.

Động Sơn biết không bệnh, Đại Giác biết không chết, cho nên 2 lão đến đi tự do. Thiên Đồng nói:

Được đi được đến, được đến được ở, ta xem ông ta có phần, ông ta xem tôi không như thế.

Chính lúc như thế thân thể thế nào: Lặng hồi lâu nói:

Sương đêm còn đặc không thấy đỉnh  
Gió Xuân thường còn không cành non

Thiên Đồng đưa ra toàn cơ nói rõ việc gì. Như ở trên nói ca tụng thấy người xưa nỗ lực, lại làm thế nào?

Tụng rằng:

*Gỡ đi dầy da hôi  
Lấy chuyển cục thịt đỏ  
Đương đầu lỗ mũi ngay  
Ngay đó đầu lâu khô*

Giá nhậm mắt không thấy bệnh đến (tay đến bệnh trừ)

Trẻ nhỏ nhìn nhau phải xa lìa  
Nước đồng khi cạn trời Thu lạnh  
Mây trắng không còn ở núi xanh  
Lạnh phải cảnh tuyết (quân tử hễ nói)  
Chớ có mập mờ (đốt đèn gọi cớm)  
Chuyện hết không công anh đến vị (lá rụng về cội)

Gọi riêng không cùng bàn với ông (đến lúc không miệng)

Sư nói: Hòa Thượng Thạch Đầu nói: Muốn biết trong am không

có người chết, đâu rời mà nay nói túi da.

Thiên Đồng lại nói gỡ đi túi da này. Động Sơn và Thiên Đồng đều là con cháu của Thạch Đầu.

Trái nhau như thế làm sao cùng biết. Lâm Tế cũng nói: Trên cục thịt đỏ có chân nhân vô vị thì an thân lập mạng ở đâu. Hòa Thượng Phật Nhật nói:

Lúc Sơn Tăng chưa đến, mũi người Yên Kinh không thẳng, Sơn Tăng đặt biệt đến để làm cho ngay.

Vạn Tùng nói: Lỗ mũi của Phật Nhật rơi vào tay của người Yên Kinh

Tăng hỏi Hương Nghiêm thế nào là đạo?

- Rỗng ngâm trong cây khô
- Con chưa lãnh hội
- Con mắt trong đầu lâu

Sau đó có Tăng hỏi Thạch Sương: Thế nào là rỗng ngâm trong cây khô?

- Như mang niềm vui
- Thế nào là con mắt trong đầu lâu?
- Còn mang cái biết

Lại có Tăng hỏi Tào Sơn: Sơn dùng kệ dạy:

*Rỗng ngâm cây khô chính là kiến đạo*

*Đầu lâu biết tận mắt mới sáng*

*Vui biết không còn tin tức cũng tận*

*Đương nhân làm sao luận bàn trong ở trong đục*

Tăng lại hỏi: thế nào là rỗng ngâm trong cây khô?

Tào Sơn nói: mạch máu không đứt

Tăng nói: thế nào là con mắt sáng trong đầu lâu?

- Khô không hết. Tổ Đình Sự Uyển làm khô tận

Nếu căn cứ vào bài tụng và tựa của ngài Thiên Đồng thì cục thịt đỏ chỉ lộ chơn thường, đầu lâu mất lệ chảy khô biết, khô hết cũng không ghét.

Ngạn ngữ có nói: Thầy thuốc già ít bói toán

Nói thầy thuốc già mới rõ (sáng)

Ít bói thì linh, cho nên Động Sơn nói không thấy có bệnh

Trẻ nhỏ gặp nhau gần cũng khó, nghĩ thân liền sợ, nghĩ đúng liền sai, Tùng lạnh càng đau.

Nhân bệnh chuyển lạ. Duy Ma gầy mà không yếu. Nhân bệnh ngày càng tổn sức vì đạo pháp.

Tây kinh phụng thánh. Thiên sư Thâm bệnh làm bài tụng:

*Khí hết tuyệt luôn tình*

*Khởi tâm tâm không lối*

*Nháy mắt như không sức*

*Nhiều năm không ra cửa*

Hòa Thượng Phù Dung Giai nói: Chỉ một bài tụng này tự nhiên kế thừa lão Tăng, sông này cạn mây không còn, núi lạnh phải gạn bỏ, chớ có lỡ mờ, bệnh phải trừ gốc, thấy chớ cho thuốc, chuyển hết vô lực.

Y đến địa vị gọi riêng không cùng mâm với ông  
 Có biết không, sông đẹp một sáng vàng  
 Sa mạc hồn không được

### TẮC THỨ 95: VẠCH MỘT ĐƯỜNG CỦA LÂM TẾ

Dạy chúng: Phạt đến cũng đánh, ma đến cũng đánh, có lý 30, không lý 30, lại là lầm, nhận oán cừu, hay là không phân lương thiện, thử nói xem

**CÔNG AN:** Lâm Tế hỏi Viện Chủ: Đi đâu?

Chủ nói: Đến Thiếu Hoàng Mã

Thiếu (thóc) hết không? (vác cỏ tìm người)

- Thóc hết

Lâm Tế lấy gậy vạch một đường nói:

Còn có thóc ở đây không?

- Chủ hết

Tế đánh

Kế Điển Tòa đến, Viện chủ kể lại cho Điển Tòa nghe

Tòa nói: Viện chủ không lãnh hội ý của Hòa thượng

Tế nói: Ông thế nào?

Tòa liền lễ bái

Tế cũng đánh

(289) Sư nói Bốn lục không có Điển Tòa. Lại hỏi chủ cúng dường, đi đường nơi nào?

Chủ nào: Đến gạo thóc vàng ở Châu Trung

Tế nói: Bán thóc hết không?

Chủ nói: Bán hết

Tế cũng lấy gậy vẽ một đường nói: Bán cái này có hết không?

Chủ bèn lễ bái

Tế nói: Cũng tạm tạm

Vạn Tùng nói: Có gì không được. Viện chủ bị đánh, không tránh được cừu thù, chủ cúng dường nhờ ân,

Giết không chọn cốt nhục. Thiên Đồng cứ theo lệnh mà đi, phải thấy đại dụng toàn cơ

Tụng rằng:

*(Cách điệu toàn cơ Lâm Tế cao*

*Đầu gậy có mắt Thu xếp mảy Thu*

*Trừ gia phong của thổ chôn*

*Biến hóa cá rồng thiêu điện chớp*

*Kiểm cứu người, dao giết người  
Nương trời soi tuyết thổi sợi lông  
Giống như sai đi ném vị ngon  
Chỗ đau 10 phần là ai gặp.*

Sư nói: Lâm Tế có lúc đoạt người không đoạt cảnh, có lúc người cảnh đều đoạt mất. Nếu gặp người trong đó, chính là vận dụng cơ duyên toàn thể. Chỗ cách điệu của Lâm Tế rất cao, đưa tay đánh tay, dương mắt đánh mắt, bốn phương tám hướng gió thổi quanh.

Thời Hoàng Đế Ly Lô con người trăm dặm mới thấy mảy thú, đầu gây có mắt, sáng như mặt trời mặt trăng, nửa điểm cũng không dung chứa, không chỉ quét trừ cỏ chôn, cũng có thể biến hóa cá rồng, cá vọt ra cửa đất Môn 3 tấc, sấm chớp đốt đuôi liền thành rồng, tấn cơ đánh hết, thần dụng như thế, bảy việc tùy thân. Có dao cứu người sống, kiếm giết người chết. Phù Sơn Viên Giám Viễn Lục Công đưa ra 16 đề bảo Thiên sư Đầu Tử Thanh tụng cũng có nói dao giết người, kiếm cứu người. Tuyết Đậu tụng Ba Lăng thổi kiếm lông, muốn bình mà không bình, thiện xảo cũng như vụng về, hoặc ngón tay hoặc nắm tay, nương trời soi tuyết. Bài Phú của Tống Ngọc nói đất vuông là kiêu, trời tròn là lộng, uốn tên bắn phù tang.

Kiểm dài tựa ngoài trời, Tăng hỏi Lâm Tế:

Thế nào là kiếm thổi lông?

- Việc họa, việc họa.

Không thấy nói Đấm của Đức Sơn biết ăn biết chua. Cái dụng của Lâm Tế vượt trội Hoàng Bá, truyền đến cũng không yếu. Trúc Am nói: đánh vào mặt 3 loi, đánh vào lưng 7 đấm, người khắp đại địa không biết đau, chỉ có một người biết đau, còn chịu bác sĩ. Không thấy Lâm Tế nói: Như cây chổi quét.

### **TẮC THỨ 96: CỬU PHONG KHÔNG CHỊU**

Dạy chúng: Vân Cư không nương vào xá lợi châu giới. Cửu Phong không thích ngồi yên đứng mất. Ngưu đầu không cần trăm chim ngâm hoa. Hoàng Bá không nhờ cái phao để qua sông. Hãy nói có ưu điểm gì?

**CÔNG ÁN:** Cửu Phong ở nơi Thạch Sương làm Thị Giả. Sau khi Thạch Sương tịch, chúng muốn thỉnh Cửu Phong làm Thư Tọa, Phong không chịu bèn nói: Đợi ta hỏi qua đã, nếu biết được ý của tiên sư, như tiên sư cho phép, bèn hỏi:

Tiên sư nói: Thôi đi, thôi đi, một niệm là vạn năm

Cây khô khi tro lạnh. Một sợi tơ trắng

Hãy nói: Rõ việc gì?

Thư Tòa nói: Rõ việc một sắc màu.

Phong nói: Như thế thì chưa lãnh hội ý của Tiên Sư

Tòa nói: Ông không chịu ta thì làm sao đốt hương

Tòa đốt hương nói: Ta nếu không lãnh hội ý của Tiên sư thì chỗ phát khởi của khói hương này thoát không được. Nói xong liền ngồi.

Phong vỗ vai nói: Ngồi yên đứng mất thì không thể không có. Ý tiên sư chưa mộng thấy.

Sư nói: Thiên sư Cửu Phong Đạo Xứ ở Quân Châu đích thân truyền đạo của Thạch Sương, được cây gậy sống chết, đủ cơ phong của Nạp Tăng. Thư Tòa khiêng ván, chỉ được một cọc. Bấy giờ thấy nói như thế thì chưa lãnh hội ý của Tiên Sư. Chỉ nói ta không giống ông. Bèn dạy Cửu Phong không có đất để dung thân cam tâm quy phục. Không thấy nói đâu không đủ, nhường thì có dư. Người tham học thời nay chỉ nói người xưa ngồi thoát đứng mất. Người nay sắp đi thì tay chân bần rộn. Lại thấy Âu Dương Văn Trung Công tham kiến Lão Tăng ở Tung Sơn, nói người thời nay niệm niệm là loạn, lúc lâm chung làm sao định được.

Đây chính là 1 bề tìm sinh tử.

Bài tụng của Giác Phạm nói: Khi chết điều đáng tận thì nên tận, ngồi yên đứng mất là khoe lũ trẻ. Lạc Sinh tử sửa cách dùng không khác. Khi chết đâu khổ mà muốn biết trước

Nhị Triều Sĩ hỏi Hòa thượng Tuyết Phong Chiêu: Người xưa lâm chung đi đứng tự lại, đâu nói điều đó.

Tuyết Phong nói: Tiên Tăng đem đến tự buộc chết đi

Lâm Chung Chung Tăng Cầu Phong dạy lời cuối cùng, Phong nói mấy câu ác ngữ rồi tịch.

Thủ Tọa Thạch Sương nếu đến mặt đất này khỏi bị Cửu Phong áp bức chết.

Phật Quả dạy Cảo Thượng Nhân pháp ngữ:

Ôi, thấy một chủng tộc đã can mù, tự không biết mộng thấy Tổ Sư, lại vọng truyền, Đạt Ma lấy thai nhi truyền cho người, cho là huyền pháp cứu mê tình

Cho đến dẫn từ các Tông sư cao niên tối thượng, như loại Quốc Sư An, Triệu Châu đều thực hành chí khí này, và khoe chiếc giày của Sư Tổ.

Khi quật mồ chỉ có quan tài rỗng không, đều cho thuật này có linh

nghiệm. Liền toàn thân giải thoát; cho là tâm hồn hình hài đều vi diệu, mà người rất ưa vào cái thân này. Sợ đến ngày 30 tháng Chạp đua nhau truyền pháp quy chơn, trừ đêm vọng nhìn bóng, gọi chủ nhân ông.

Để bói ngày tháng nghe chuông trống, kiểm nghiệm ao ngọc, dùng nhãn quan cho là pháp thoát sinh tử.

Thật là cuồng ngạo, tạo tội sâu dày, để lại Cao nhân cười chê. Lại có 1 thứ người nhờ vào thai nhi của Sư Tổ để nói. Triệu Châu trong 12 thời cứ ca riêng.

Bài tụng chuyển xe bên sông của Bằng Cư Sĩ nói cùng nhau chỉ trà, thăm truyền hành trì, để tín nhiều năm và thoát được toàn thân, người thọ ít nhất là 3,5 trăm tuổi.

Thật không biết, đây chính là vọng tưởng ái kiến.

Vạn Tùng nói: Người thời nay nhìn xuống các nơi phần nhiều là lúc sắp đi muốn người lo lắng, giống như bời tro tàn trên mụn ghẻ, thật vui ưa. Thạch Sương 1 đời giống như loài cây khô luôn ngồi không nằm.

Người ngồi thoát đứng mất rất nhiều. Chỉ có Cửu Phong không chịu Thư Tòa. Ngày nay giống như ngồi thoát đứng mất, đâu không tham vấn chỗ Cửu Phong không chịu.

Hãy nói: Cửu Phong có tác dụng gì: Thì hỏi lấy nơi Thiên Đồng

Tụng rằng:

*Một Tông Thạch Sương*

*Tự trao Cửu Phong*

*Thấp hương đi thoát*

*Mạch chánh khó thông*

*(Hạc) Láy trắng làm ổ, ngàn năm mộng*

*Nhà tuyết người mê, một sắc công*

*Quét sạch mười phương còn bị lộ*

*Thâm dời một bước ngắm rồng bay*

Sư nói: Thiên Đồng nhân nghĩa, trước trừ chỗ nghèo, tình thế ng-hiêng mạnh về tiên.

Vạn Tùng nói: Môn đình thi thiết đâu bằng Cửu Phong

Nhập lý đàm sâu, còn có Tòa nguyên vốn trăm bước

Hòa Thượng Thắng Mặc làm thơ Tổ Đình Vĩnh Lại: Bọn Nguyên Tòa mất khói bay. Cửu Phong không phải là áp đặt người hiền. Nếu lấy 1 màu sắc làm thừa nối, cô phụ Tiên Sư không nhờ vào duyên.

Thạch Sương dạy chúng: Chưa từng quên chiếu soi, giống như là bên ngoài thừa tiếp giống thân. Cũng nói nhờ cậy

Ngày đản sinh mảy tơ không cách ngăn. Như Vương tử hạ sinh thì có thể kế thừa ngôi vua, cho đây là bên trong thừa nối, gọi là giống vua tức là không mượn danh cù.

Mượn thì là việc một màu sắc. Bất đắc dĩ ứng cơ lợi sinh là đèo bông. Gật đầu rồng bay cũng là việc của đất Mân Hòa thành cá, cũng là quẻ càn quái chu dịch.

Ngôi vua rồng bay tới hồi, như được địa vị há so với tổ với việc trần tục. Nhà tuyết người mê thay, có biết chỗ Thạch Sương truyền cho Cửu Phong không? Phá nát túi hương xông cả nước, mở ra gió chơn nơi cõi trời.

### **TẮC THỨ 97: KHĂN CHE ĐẦU CỦA QUANG ĐẾ**

Dạy chúng: Đạt Ma Triều Lương Vũ Đế, vốn là truyền tâm, diêm quan biết đại trung, không ngại đủ mắt, thiên hạ thái bình, quốc vương trường thọ, không phạm oai vua, trời trăng dừng cảnh, 4 mùa hòa hợp, có gió mát đưa Nhân vương và Pháp vương gặp nhau bàn luận việc gì?

**CÔNG ÁN:** Đồng Quang Đế bảo Hưng Hóa:

Quả nhân thu được một bảo vật ở Trung Nguyên, chỉ là không có người trả giá.

Hóa nói: Mượn vật báu của Bệ hạ xem

Đế lấy 2 tay đưa cái khăn bịt đầu lên

Hóa nói: Vật báu của Quân vương ai dám trả giá

Sư nói: Thiên sư Hưng Hóa Tồn Tương ở Ngụy Phủ ban đầu theo Lâm Tế. Sau khi Tế viên tịch, ngài Hưng Hóa làm Tam Thánh Thủ Tòa. Sau đó gặp Đại Giác khai đường niêm hương nói: Một nén hương này bốn phận là sư huynh Tam Thánh. Tam Thánh rất cô phụ tôi. Bốn phận là sư huynh Đại Giác. Đại giác rất xa lạ với tôi không bằng cúng đường sư huynh Lâm Tế.

Tăng hỏi: Khi bốn phương tám hướng đến thì thế nào?

Hóa nói: Đánh vào giữa

Tăng lễ bái

Hóa nói: Đại chúng hưng hóa, hôm qua đến phó trai giữa đường, gặp gió mưa bão bùng liền vào miếu thần trú mưa, sau đó Đường Trang Tông đến Hà Bắc.

Tăng hỏi: Dặm trình vua có hạn thời thế nào?

Hóa nói: Một ngày 500 xe giá, trở về đất Ngụy tiến vào cung, vờ Hóa đến uống trà xong mới hỏi: Trẫm thu hồi Trung Hạ Nguyên được một vật báu, chưa từng có người trả giá

Hóa nói: Mượn đại vật báu của bệ hạ xem

Để lấy 2 tay đưa cái khăn bịt đầu lên

Hóa nói: Vật báu của Quân vương ai dám trả giá

Để vui mừng ban cho Sư cái y tím. Sư không chịu nhận. Để lại ban cho con ngựa nhất định.

Vạn Tùng nói: Thứ nhất phải biết lấy quân vương lại phải biết chỗ Trung Nguyên, sau đó hỏi như vậy vật báu tự rơi xuống.

Huyền Giác Vi nói: Hãy nói: Hưng Hóa chịu Đồng Quang hay không chịu Đồng Quang. Nếu chịu Hưng Hóa thì mất ở chỗ nào? Nếu không chịu Đồng Quang thì qua chỗ nào?

Vạn Tùng nói: Ngài không sinh không hiểu yếu chỉ kim cang. Hỏi được tâm nghi tràn thế gian

Tuyết Đậu nói: Nếu đắc của Chí Tôn có thể bằng quan nếu không phải tác gia Hưng Hóa thì thường trả giá cao

Vạn Tùng nói: Giống như không đến thọ trai

Thúy Nham Chi nói: Hưng Hóa ngay đó bỏ xuống, có thể gọi là say mềm. Như nay làm sao đoạn được

Vạn Tùng nói: Ăn gậy quyết rõ ràng

Vân Phong Duyệt nói: Thật không che ngụy dối, quanh co không che lấp ngay thẳng, người có mắt biện lấy. Vạn Tùng nói: Hỏi kẻ mở mắt

Hoàng Long Tâm nói: Hưng Hóa một khi thấy cơ mà làm, đâu có mai một 1 triệu đại thiên tử. Bấy giờ chỉ nói châu ngọc chơi con trai lấy được không có chỗ dùng, dạy y sau này chớ có kiếm kế sinh nhai, khỏi nhìn thấy trở ngại nhau, mà nay nếu có người hỏi lại làm sao trả giá

Vạn Tùng nói: Bấy chín 63. một đội người già này không có người dám đụng đến giá cả, chỉ có Thiên Đồng tướng Vật làm giá, cả hai không thiếu thốn. Tụng rằng:

Ý của quân vương nói tri âm, thiên hạ tâm ngay thẳng lấy ra vật báu vô giá ở Trung Nguyên, không đồng Triệu Bà và Yên Kim. Vật báu của Trung Nguyên trình lên Hưng Hóa. Một đoạn quang minh khó định giá.

Đế nghiệp là thầy vạn đời, kim luân chiếu soi 4 thiên hạ

Sư nói: Là niên hiệu Đồng Quang, như Thiên tử Đại Trung tức là Tuyên Tông. Sau đó Đường Trang Tông lên ngôi 3 năm, năm Quý Mùi cải đổi thành đầu năm Đồng Quang gọi là một vật báu Trung Nguyên, đã là cường danh, cuối cùng gọi là gì: Thiên Đồng tôi chỉ nói được cái ý của Quân Vương nói tri âm, xem hành binh của Trang Tông thì theo

chờn định phục Trung Sơn, lấy Ngự Dương và Ngự Bắc thúc ngựa qua sông. Nhưng họ lương mất nước thiên về tay phía Tây của Sư, kiến khách không giữ cho nên tự xưng là được một vật báu Trung Nguyên, chỉ là không có người trả giá. Đây là vì Nạp Tăng chưa gặp tri âm, không gặp người khác, cuối cùng không khai quyền. Hưng Hóa thật không dám cô phụ đại bảo của Thiên phủ. Tâm ngay thẳng ngày càng mòn, bảo vệ cho đầy đủ điều ấy. Cho nên chặt chân Trang Tử không bằng ngay thẳng. Lấy vật báu ở Trung Nguyên. Bài tụng này dẫn ra khăn bịt đầu., hạt châu trong búi tóc của Luân Vương không thể xem thường việc phân phó. Thiên tử xưa nay bàn đối, chưa có ai như Trang Tông khéo dùng thời cơ.

Phật sự nhân tinh 1 lúc đầy đủ

Có quan nhân yết kiến Quy Tông đưa 2 cái khăn lên nói: Hội không? Quan nói: Không hội

Lão Tăng bệnh đau đầu, chớ có lạ không bỏ khăn. Quan nhân không nói, Vạn Tùng nói:

Hàn Tín Công lớn ai sinh bằng, chuyển thân tách ra nhiều đám mây. Triệu quốc có ông Bích họ Hòa

Yên Chiêu Vương đặt một ngàn vàng trên trúc đài, gọi các kẻ sĩ trong thiên hạ cho nên gọi là đài Hoàng Kim.

Lại tụng rằng: Báu Trung Nguyên, một đoạn Quang minh, soi trời chiếu đất. Nam Tuyên nói: Không cho là quý (đắt), không cho là rẻ, ông làm sao mua, sở dĩ cho nên khó định giá. Kim Luân Vương làm vua 4 thiên hạ, ngân luân 3 thiên hạ, đồng 2 thiên hạ, sắt 1 thiên hạ, theo trên có thể biết. Kim Luân tuy có 7 báu, chỉ có thể chiếu soi 4 thiên hạ, không bằng báu Trung Nguyên trùm khắp 10 phương pháp giới, đều là 1 đoạn quang minh, không thể chịu được Hưng Hóa, để dàng liền nói: mượn báu của bệ hạ xem. Đồng Quang là thiên tử một triều, làm đại đàn việt, bố thí cho người, có thể gọi là tác gia quân vương thiên nhiên có còn tồn tại.

Vạn Tùng thường cười: Tam Giác dạy chúng rằng:

Phán thuyết pháp phải đúng thời tiết, khi đến ở Am gặp giặc, cầm dao hỏi: Hòa thượng có của báu không?

Giác nói: Báu của nhà Tăng ông dùng không tiện

Giặc nói: Báu gì?

Giác liền hét:

Giặc không lãnh hội liền lấy dao đưa cho

Pháp Vũ tụng rằng:

*Kết hành tuyệt đỉnh ở Tam Giác  
Báu nhà không thể chê kỹ càng  
Vội vàng mở túi khi chê người  
Thập Hóa chặt chân Hồ là làm  
Lâm hơn Kiệt, Trụ hề ban lễ nhạc*

Không như Hưng Hóa Trang Tông không làm tổn thương Khí Hòa. Tăng hỏi Pháp Vân Viên Thông Tú Thiết Bích biết Sư có vật báu trong túi, ngày nay phải tạm mượn xem.

Bích nói: Người quân tử thích của cải, lấy thì có đạo, chớ cho là Pháp Vân lấy không ra, phải biết Hưng Hóa dám thương lượng.

### **TẮC THỨ 98: ĐỘNG SƠN THƯỜNG THIẾT**

Dạy chúng: Cửu Phong cắt lưới, đuổi theo Hòa Thạch Sương. Tác Sơn chém đầu, không cô phụ Động Nham. Người xưa 3 tác được bí mật gì, lại làm tay người đoạn chỗ nào

**CÔNG ÁN:** Tăng hỏi Động Sơn: Trong 3 thân, thân nào không rơi vào các số (trước 3 sau 3)

(291) Sơn nói: Ta thường ở nơi chỗ tha thiết này

Sư nói: Bốn Lục Trung hỏi: Trong 3 thân, thân nào là thân thuyết pháp.

Sơn nói: Ta thường ở nơi chỗ tha thiết này

Thiền sư Sở Sơn Nhân mới hỏi Động Sơn: Lời nói chưa có xin Sư chỉ dạy.

Sơn nói: Không dạy, không có người chịu

Sở nói: Lại có thể tha thiết không?

Sơn nói: Xà lê nay tha thiết được không?

Sở nói: Tha thiết không được thì không có chỗ ký kiêng

Sơn chịu điều đó

Sau đó Tăng hỏi Tào Sơn:

Tiên Sư nói: Ta thường ở nơi tha thiết này ý chỉ thế nào?

Sơn nói: Phải chặt đầu đi

Tăng lại hỏi Tuyết Phong: Phong lấy gậy đề miệng đánh nói, ta cũng từng đến Động Sơn. Thừa Thiên Tông nói:

Một chuyển ngữ biển yên sông lặng

Một chuyển ngữ gió thổi trắng lạnh.

Một chuyển ngữ cưỡi ngựa cửa giặc đuổi giặc, thử bàn xem.

Bỗng có nạp Tăng ra nói đều không như thế cũng chấp nhận y đủ một mặt, vốn con cháu Dược Sơn bên cạnh bảo hộ ký kiêng, giống như

là đồng không thấy.

Tăng hỏi Thạch Sương: Thế nào là yếu chỉ Thiên Tông?

Sương bèn căn rằng dạy điều đó. Tăng không hội. Sương thị tịch.

Sau đó Tăng hỏi Cửu Phong Tiên Sư căn rằng ý chỉ thế nào?

Phong nói: Ta thà cắt lưỡi không phạm húy quốc.

Tăng lại hỏi Vân Cái: Cái nói: Ta và tiên sư có oán cừ. Hòa Thượng Bảo Ninh Dũng làm bài tụng rằng:

*Tha thiết này đáng thương tim bên ngoài  
Chí thân vì sao giống như oán cừ  
Hoàn toàn trên mặt không thẹn hổ  
Lại bị Tào Sơn xin đầu ông*

Giống thì rất giống, phạm đến gió sương, ông xem

Thiên Đồng hình như miên mật. Tụng rằng:

*Không nhập thế, chưa theo duyên  
Cướp chỗ không có gia truyền  
Cỏ non gió nhẹ chiều sông Thu  
Bờ xưa thuyền chở đầy khói sóng*

Sư nói: Không nhập thế chưa theo duyên, sau ót thấy quai hàm, chớ cùng quay lại. Cướp chỗ không có gia truyền. Động Sơn xướng như thế, Tào Sơn hòa như thế, Tuyết Phong đoán như thế. Ba đại phải là mọi người đầy.

Bởi hoàng hà đầu nguồn nước đục, khắp nơi thổi gió, đất nhớ tên cỏ cây rau quả, nhỏ thì bèo, lớn thì cỏ, lơ trắng liễu đũa đưa, sông hồ tìm cỏ trắng, trời lặn ở Giang Nam, trong động có khách về. Sông tiêu tương gặp người xưa, người sau gọi chỗ ấy là Bạch tần đình, gió nhẹ chiều sông Thu.

Bài phú về gió của Tống Ngọc. Phàm gió sinh cỏ sinh, sông ngòi duyên thái sơn, múa dưới cây tùng bách gọi ấy là Bạch Tần, mạ xanh mà hoa trắng.

Dám hỏi: Bờ xưa thuyền về đâu, ai biết?

Khói sóng xa xăm chẳng có tư lương tốt.

### **TẮC THỨ 99: CƠM TRONG BÁT NƯỚC TRONG THÙNG CỦA VÂN MÔN**

Dạy chúng nói: Cờ có trí lạ, rượu có ruột riêng, thổ luồng 3 hang, loạn xạ lung tung. Lại có kẻ ngang dẫu, hãy nói là ai?

**CÔNG ÁN:** Tăng hỏi Vân Môn: thế nào là trần trần tam muội?

Vân Môn nói: Cơm trong bát nước trong thùng

Sư nói: Hoa Nghiêm nói 1 trần nhập chánh định, các trần tam muội khởi. lại nói:

Trần trần cũng vậy, pháp pháp cũng thế

Chớ Tăng này hỏi cần phải Vân Môn đương đầu lấy ra

Vân Môn nói: Cơm trong bát nước trong thùng. Hãy nói lấy ra hay không lấy ra. Có kẻ liền nhận cùng tiếng đưa việc, ngay cú trình cơ. Có người nói hột cơm trong bát đều tròn, nước trong thùng giọt giọt đều ướt, lại có chết vội nói: trong bát có cơm, trong thùng có nước

Phật Quả nói: Súc miệng 3 năm chính là bọn ông

Tuyết Đầu nói: Nhiều miệng sư khó buông lời, vốn lá gan nhỏ xem. Thiên Đồng phá vỡ da mặt tụng rằng:

*Cơm trong bát nước trong thùng*

*Mở miệng thấy ruột cầu tri kỷ*

*Suy nghĩ rơi vào 2,3 cơ*

*Đối diện chớ thành ngàn vạn dặm*

*Sư Thiền Dương khá chút ít*

*Nghĩa cắt vàng hề ai giống được*

*Không có tâm đá hề chỉ như thế*

Sư nói: Tăng hỏi Quốc Sư Trung: thế nào là đại ý phật pháp?)

Sư nói: Vạn Bồ tát trong giảng đường Văn Thù

Tăng nói: Học nhân chưa lãnh hội

Sư nói: Đại lư ngàn tay, mắt

Phật Giám tụng: Những năm rau cỏ cạn

Khắp nơi là củ cải

Một lần mua một cái

Được thì rất no nê

Ở đây Thiên Đồng và Vân Môn đưa ra 1 tay, chặt đứt cái xiềng chân. Chu Dịch lẩm lời, đạo của người quân tử hoặc xuất xứ, hoặc im lặng, hoặc nói năng. Hai người đồng tâm, lợi ấy chặt vàng, nói đồng tâm là thối như nát.

Chú rằng: vàng là vật rắn chắc mà có thể chặt đứt nói lời là nhiều.

Mao Chi Bội Bách Chu nói:

Tâm ta không phải đá, không thể chuyển

Tâm ta không phải chiếu nhưng không thể cuốn

Chú: Đá tuy kiên cố nhưng còn chuyển được

Chiếu tuy bằng có thể cuốn lại

Nói tâm chí mình kiên cố bằng phẳng hơn cả đá và chiếu

Hãy nói: Quốc Sư Trung, Phật Giám, Vân Môn, Thiên Đồng thở

vội như thế là thế nào? Mảnh mảnh lòng son biết người thiếu, nhìn từng mặt thấy đều là hiếm.

### TẮC THỨ 100: LĂNG GIÀ SƠN HÀ

Dạy chúng: Một lời nói có thể làm cho nước hưng thịnh, 1 lời nói cũng làm cho nước suy vong. Thuốc này cũng có thể giết người, thuốc này cũng có thể cứu người sống lại. Người nhân thấy điều ấy cho là nhân, người trí thấy điều đó cho là trí. Hãy nói lợi hại ở chỗ nào?

**CÔNG AN:** Tăng hỏi Hòa Thượng Lang Da Giác: Thanh tịnh bốn nhiên, sao nói bồng sinh sơn hà đại địa?

Giác nói: Thanh tịnh bốn nhiên, sao nói bồng sinh sơn hà đại địa

Sư nói: Thiền sư Vô Đức Chiêu ở Phần Dương ở phía Bắc khổ và lạnh nhân đó bỏ tham thiền 1 đêm.

Có Phạm Tăng cưỡi mây đi đến khuyên. Không thể đánh mất thời gian. Chúng đây tuy không nhiều, 6 người đại khí nói che trời người. Ngày mai là Dương thượng đường nói: Hồ Tăng có gậy vàng phóng quang, đến phần Dương là vì đạo pháp. 6 người thành đại khí, khuyến thỉnh phò dương. Bấy giờ Đại Ngu Chi, Từ Minh Viên, Lang Da Giác, Pháp Hoa Cử, Thiên Thống, Thiền sư Khai Hóa Tịch Chiếu hứ Tuệ Giác, người tây ở núi Lang Da Trì Châu, cha làm đến chức Xung Dương Thái Thứ, khi hết làm quan trở về lại Tây Lạc, qua Phong Châu lên chùa Núi Dược lễ bái thấy Ngài đạo chơi, ở mãi nơi đây nhân thế mà xuất gia, đắc pháp nơi Phần Dương. Ứng Duyên, Trừ Thủy và Tuyệt Đệ Minh Giác, đồng thời xưng đạo:

Thiên hạ chỉ là hai cửa cam lồ

Đến nay Hoài Nam thay đổi như xưa

Hòa Thượng Kỳ Lâm Hồ Nam mới thấy Tăng đến liền nói: Ma đến, ma đến rồi lấy cây kiếm gỗ đuổi đi. Tăng núp vào phương trượng, như là 12 năm. Sau đó ngài thả kiếm không nói. Có Tăng hỏi: 12 năm trước hàng phục ma thế nào?

Lâm nói: Giặc không phá kẻ nghèo

Tăng nói: 12 năm sau hàng phục ma thế nào?

Lâm nói: Giặc không phá kẻ nghèo

Đây gọi là ý kiếm rơi vào thân

Phần thứ tư của Kinh Thủ Lăng Nghiêm Phú Lô Na hỏi: Tất cả căn trần trong thế gian, nơi tối tăm đều là Như Lai Tạng, thanh tịnh bốn nhiên, tại sao bồng sinh ra sơn hà đại địa các tướng hữu vi, thứ tự chuyển dòng

## (292) Chung mà lại thủy

Nói rằng nếu biết thì đã biết, giác thể vốn vi diệu, vô minh vốn không, sơn hà đại địa như hoa đốm hư không. Nếu mê hoặc thì bị vọng phân tán. Các Giác mạnh liền khởi, ba tế làm đời, y luân thành cõi. Lang Da nói: Ta không như vậy. Thanh tịnh bản nhiên tại sao nói bỗng nhiên sinh ra sơn hà đại địa. Đây gọi là cưỡi ngựa của giặc mà đuổi giặc, đoạt vũ khí giặc để giết giặc. Tiến Phúc Tín nói: Trước đi không đến, sau quá lắm. Vạn Tùng nói: Từ Lục gánh củi đều thấy 1 bên, phải trừ bỏ kiến lậu, cần phải thấy Thiên Đồng mới được. Tụng rằng:

*Thấy có không có Lật tay lật tay  
Người trong núi Lang Da Không rơi sau  
Cù-đàm*

Sư nói: Thấy có không có, cái có ấy tự hư mục Thấy kỳ lạ  
không kỳ lạ, cái kỳ lạ ấy tự hoại

Ma Ha Diễn Luận là Tổ Sư Long Thọ tổ thứ 14 soạn

Ví tất cả nhân duyên nên không có, đây là lật tay lật tay

Lang Da thượng đường nói: Thấy nghe biết đều là nhân của sinh tử, thấy nghe biết đều là gốc giải thoát

Thí như sư tử quay lại bắt, Nam Bắc Đông Tây lại không định chỉ. Các ông nếu không lãnh hội thì chớ có cô phụ lão Thích-ca. Hồng (tiếng thần chú) điều này không rơi vào sau Cù-đàm. Cù-đàm là tiếng Phạn. Nói đủ là Kiêu-đáp-ma. Trung Hoa dịch là Địa Thắng nghĩa là trừ Thiên ma ngoại đạo ở trong nhân trời đất. Vì tối thù thắng từ nay về sau 500 năm, cách Thánh cùng xa, nhiều người giải đãi làm sao mà không rơi vào sau được, bày phá xưa nay.